



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY LỌC KHÔNG KHÍ



Trước khi bắt đầu lắp đặt, hãy đọc kỹ những hướng dẫn này. Điều này sẽ đơn giản hoá quá trình lắp đặt và đảm bảo sản phẩm được lắp đặt đúng cách và an toàn. Để hướng dẫn này ở gần sản phẩm sau khi lắp đặt để sau này tham khảo.

TIẾNG VIỆT

Sê-ri AS10GD, Sê-ri AS65GD

MỤC LỤC

Hướng dẫn này có thể có các hình ảnh hoặc nội dung khác với kiểu máy mà bạn đã mua.

Hướng dẫn sử dụng này có thể được thay đổi bởi nhà sản xuất.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC VÀ LƯU LẠI CÁC HƯỚNG DẪN NÀY.....	3
HƯỚNG DẪN CẢNH BÁO.....	3
HƯỚNG DẪN THẬN TRỌNG.....	7

VẬN HÀNH

Tổng quan sản phẩm.....	9
Chuẩn bị trước Vận hành	12
Kiểm tra các tính năng	14
Vận hành máy lọc không khí	17
Sử dụng các chức năng bổ sung.....	19
Chất lượng không khí tổng thể	22

CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Ứng dụng LG ThinQ	23
Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)	24

BẢO TRÌ

Bảo trì sản phẩm.....	26
-----------------------	----

XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi gọi Trung tâm Dịch vụ Khách hàng.....	30
---	----

PHỤ LỤC

Thông tin.....	34
----------------	----

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC VÀ LƯU LẠI CÁC HƯỚNG DẪN NÀY

Các hướng dẫn an toàn sau đây nhằm mục đích ngăn chặn các rủi ro hoặc hư hỏng không thể lường trước từ việc vận hành sản phẩm không an toàn hoặc không đúng cách.

Các hướng dẫn được chia thành hai phần 'CẢNH BÁO' và 'THẬN TRỌNG' như được mô tả bên dưới.

tin nhắn an toàn



Ký hiệu này được hiển thị để chỉ ra các vấn đề và hoạt động có thể gây rủi ro.

Đọc kỹ phần có ký hiệu này và làm theo hướng dẫn để tránh rủi ro.



CẢNH BÁO

Phần này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



THẬN TRỌNG

Phần này cho biết nếu không thực hiện theo hướng dẫn có thể gây thương tích nhẹ hoặc hư hỏng sản phẩm.

HƯỚNG DẪN CẢNH BÁO

CẢNH BÁO

- Để giảm rủi ro cháy, nổ, tử vong, điện giật, thương tích hoặc bỏng ở người khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

An toàn kỹ thuật

- Thiết bị này không nhằm dành cho những người (bao gồm trẻ em) có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng nếu họ không có sự giám sát hoặc hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị từ người chịu

trách nhiệm về sự an toàn của họ. Trẻ em cần phải được giám sát để đảm bảo rằng các bé không chơi đùa với thiết bị.

- Bộ phận quạt không phải là đồ chơi. Không để trẻ chơi đùa quạt hoặc đặt quạt trong tầm với của trẻ em.
- Nếu dây nguồn bị hỏng thì cần được thay thế bởi nhà sản xuất, nhân viên dịch vụ hoặc người đạt yêu cầu tương tự để tránh nguy hiểm.
- Việc tháo rời, sửa chữa hay sửa đổi thiết bị chỉ nên do nhân viên sửa chữa được ủy quyền thực hiện.
- Không chạm vào bộ tiếp hợp AC khi tay ướt.
- Không đặt dây điện dưới mền, thảm hoặc đệm.
- Không lắp đặt và sử dụng các bộ phận bị hỏng.

Lắp đặt

- Không lắp đặt thiết bị trên bề mặt không bằng phẳng hoặc nghiêng.
- Không lắp đặt thiết bị ở khu vực tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp hoặc gần thiết bị phát nhiệt.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi có thể rò rỉ khí dễ cháy hoặc có chứa các hạt kim loại hoặc dầu công nghiệp.
- Không để thiết bị đè lên dây nguồn hoặc phích cắm.
- Không được gập cong dây điện quá mức hoặc đặt một vật nặng lên dây.
- Không nối dài hoặc sửa đổi dây điện.
- Không sử dụng nhiều thiết bị trên cùng một ổ điện kéo dài nhiều lỗ cắm.
- Đảm bảo kết nối chặt để vít trong các thiết bị đầu cuối không bị lỏng khi kéo dây điện.
- Đảm bảo dây điện không thể bị kéo rời ra hoặc hư hỏng trong quá trình vận hành.
- Luôn kéo bằng phích cắm khi rút dây điện.
- Rút phích cắm của thiết bị khi có sấm sét, giông bão hoặc khi không sử dụng trong thời gian dài.

Vận hành

- Nếu thiết bị bị ngâm trong nước, hãy ngừng sử dụng và liên hệ với Trung tâm Thông tin Khách hàng của LG Electronics.
- Nếu có rò rỉ khí (isobutan, propan, khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), v.v.), không được chạm vào sản phẩm hay phích cắm điện và thông gió khu vực ngay lập tức.
- Nếu phát hiện bất kỳ tiếng ồn, mùi hoặc khói bất thường nào, hãy lập tức rút phích cắm sản phẩm và liên hệ với Trung tâm Thông tin Khách hàng của LG Electronics.
- Không vệ sinh thiết bị bằng bàn chải, vải hay bột biển thô ráp hoặc làm bằng kim loại.
- Không sử dụng hoặc lưu trữ lửa, chất dễ cháy (ether, benzen, cồn, dược phẩm, propan, butan, thuốc xịt dễ cháy, thuốc trừ sâu, chất tạo hương, mỹ phẩm, v.v.) hoặc các vật liệu dễ cháy (nến, đèn, v.v.) gần sản phẩm.
- Không để động vật hoặc vật nuôi gặm nhấm dây điện.
- Không di chuyển thiết bị khi thiết bị đang hoạt động.
- Không đập mạnh vào thiết bị.
- Không luồn tay hoặc các vật bằng kim loại vào cửa nạp khí hoặc cửa hút khí.
- Không đặt chất dễ cháy vào thiết bị.
- Không di chuyển hay vận hành khi nắp thiết bị đang mở.
- Không để trẻ em trèo lên hoặc chơi đùa với thiết bị.
- Không đặt bất kỳ vật gì lên trên thiết bị.

Chức năng UVnano

LƯU Ý

- UVnano là từ ghép của UV (tia cực tím) và nanomet (đơn vị đo chiều dài).

- Sản phẩm này sử dụng đèn LED UVnano. Không tự ý ngắt kết nối hoặc thay thế đèn LED UVnano. Chỉ các nhà cung cấp dịch vụ được LG chấp thuận mới được thay thế đèn LED.
- Bức xạ UVnano có hại có thể bị rò rỉ nếu sử dụng thiết bị không đúng cách hoặc dây bị hỏng. Dù chỉ một lượng bức xạ UVnano rất nhỏ cũng có thể gây hại cho mắt và da.
- Đèn LED UVnano không phải là bộ phận cần vệ sinh, do đó, không vệ sinh riêng đèn LED UVnano hoặc các bộ phận có nhãn cảnh báo nguy hiểm UV.
- Nếu đèn LED UVnano bị hỏng thì không được vận hành đèn.
- Thiết bị này có bộ phát tia cực tím. Đừng nhìn chăm chăm vào nguồn sáng.

Bảo trì

- Thải bỏ các vật liệu đóng gói (phần nhựa, xốp, v.v.) sao cho cách xa tầm tay trẻ em.
- Cần thận để không để mình bị thương hoặc bị kẹp khi tháo và lắp lại các bộ phận của thiết bị.
- Tắt và rút phích cắm thiết bị trước khi vệ sinh thiết bị hay thay bộ lọc.

HƯỚNG DẪN THẬN TRỌNG

THẬN TRỌNG

- Để giảm nguy cơ gây thương tích nhẹ cho người cũng như trực trặc hay hư hỏng sản phẩm hoặc tài sản khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện các biện pháp phòng ngừa cơ bản sau đây:

Lắp đặt

- Không nghiêng thiết bị để kéo hoặc đẩy thiết bị khi vận chuyển.
- Không lắp đặt thiết bị trên xe, xe di động hay tàu biển.
- Không đặt thiết bị gần TV hoặc thiết bị âm thanh nổi.
- Không đặt thiết bị dưới nguồn sáng mạnh.
- Thiết bị phải được lắp đặt theo quy định đi dây quốc gia.
- Khi di chuyển hoặc cất giữ thiết bị, hãy quấn dây điện quanh đế của thiết bị để tránh thương tích cá nhân, làm hỏng dây hoặc hư hại sàn nhà.
- Không đặt thiết bị gần rèm cửa.

Vận hành

- Không sử dụng sản phẩm để loại bỏ khí độc như carbon monoxide.
- Không sử dụng sản phẩm cho mục đích thông gió.
- Không sử dụng thiết bị trong thời gian dài ở khu vực có điện áp không ổn định.
- Không đặt chướng ngại vật xung quanh cửa nạp khí hoặc cửa thoát khí.
- Để sử dụng an toàn thiết bị, trẻ em hoặc những người khác có năng lực tinh thần bị suy giảm cần được giám sát chặt chẽ bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Không sử dụng sản phẩm cho các mục đích đặc biệt như bảo quản cây trồng, thiết bị đo chính xác, tác phẩm nghệ thuật, v.v...
- Không vận hành thiết bị khi tay ướt.
- Không để hơi ẩm từ máy tạo độ ẩm tiếp xúc trực tiếp với thiết bị.

- Không sử dụng thiết bị khi thiết bị không được đặt thẳng đứng.
- Không sử dụng thiết bị gần các vật dễ bị ảnh hưởng do nhiệt.
- Không sử dụng chất tẩy rửa, mỹ phẩm, hóa chất, chất tạo hương hoặc chất khử trùng trong thiết bị.
- Không chạm vào bất kỳ bộ phận bên trong khi thiết bị đang hoạt động hoặc ngay sau khi hoạt động.
- Chỉ sử dụng bộ lọc theo đúng mục đích dự định.
- Bộ lọc Khử mùi và bộ lọc HEPA được lắp ráp với nhau. Không được tìm cách tách rời các bộ lọc này.
- Không nhét bất kỳ vật gì vào Cửa thoát khí.

Thiết bị tăng cường làm sạch

- Không được tháo thiết bị tăng cường làm sạch.
- Không nhét bất kỳ vật nào vào thiết bị tăng cường làm sạch.
- Không vận hành sản phẩm khi nắp và khung lưới của thiết bị tăng cường làm sạch đang được tách rời.
- Không cho tay hoặc đồ kim loại vào các bộ phận chuyển động của thiết bị tăng cường làm sạch.

Bảo trì

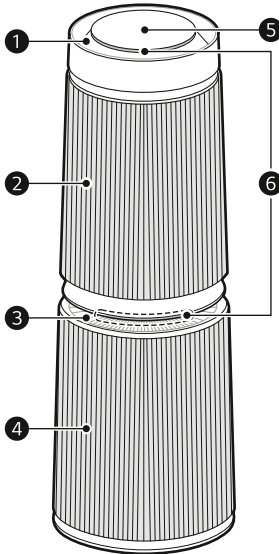
- Không dùng chất tẩy mạnh hay dung môi để vệ sinh sản phẩm. Hãy dùng vải mềm để vệ sinh.
- Không vệ sinh thiết bị bằng chất tẩy rửa có tính kiềm.
- Không lau bề mặt thiết bị bằng axit sulfuric, axit clohydric hoặc dung môi hữu cơ (chất pha loãng, dầu hỏa, v.v...) hoặc dán hình dán lên thiết bị.
- Không để nước rơi vào trong thiết bị.
- Không rửa bộ lọc bằng nước.
- Chú ý không làm hỏng bộ lọc thô khi vệ sinh bộ lọc bằng máy hút bụi.

VẬN HÀNH

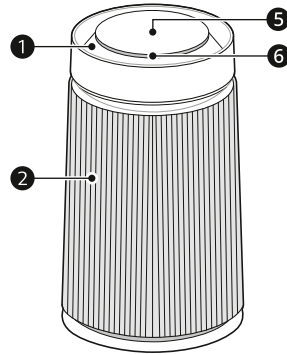
- Bên ngoài hoặc các thành phần của thiết bị có thể khác nhau tùy thuộc vào kiểu máy.

Tổng quan sản phẩm

Mặt trước



Mẫu máy 2 tầng



Mẫu máy 1 tầng

1 Cửa thoát khí (trên) / Thiết bị tăng cường làm sạch

- Không khí đã lọc được đẩy ra từ bộ lọc.
- Cho phép bạn chỉnh hướng đẩy khí ra.

2 Cửa nạp khí (trên)

- Cho phép bạn tháo rời nắp trước và nắp sau.

3 Cửa thoát khí dưới

- Không khí đã lọc được đẩy ra từ bộ lọc dưới.

4 Cửa nạp khí dưới

- Cho phép bạn tháo rời nắp trước và nắp sau.

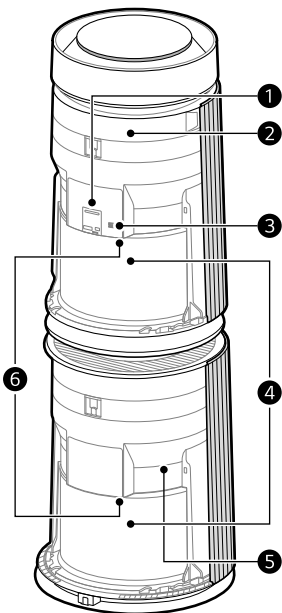
5 Bảng hiển thị trạng thái/Bảng điều khiển

- Sử dụng bộ phận này để kiểm tra các cài đặt của thiết bị và chất lượng không khí.
- Sử dụng bộ phận này để thiết lập các chức năng của thiết bị.

6 Đèn báo chất lượng không khí

- Chất lượng không khí hiện tại được chỉ báo bằng màu sắc.

Mặt sau



Mẫu máy 2 tầng

❶ Cảm biến PM1.0 (bụi siêu mịn)

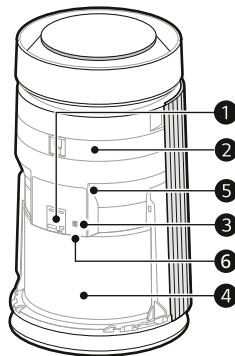
- Bộ phận này phát hiện nồng độ hạt bụi.

❷ Bảng chẩn đoán thông minh

- Khi sản phẩm bị lỗi hay hỏng, có thể kiểm tra tình trạng sản phẩm thông qua chức năng Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh).

❸ Cảm biến mùi (khí)

- Bộ phận này phát hiện mùi (khí).



Mẫu máy 1 tầng

❹ Bộ lọc

- Bộ lọc loại bỏ bụi mịn, các chất sinh ra khói, chất gây hội chứng bệnh trong nhà và khử mùi hôi trong nhà.

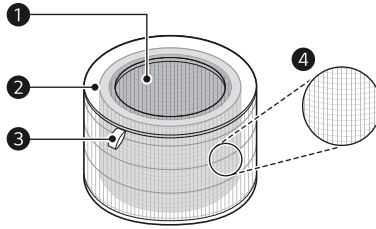
❺ Máy ion hóa

- Tạo ion và giảm thiểu các loại vi khuẩn khác nhau trong không khí.

❻ Đèn LED UVnano

- Loại bỏ vi khuẩn có hại ở quạt bên trong của máy lọc không khí.

Bộ lọc



1 Bộ lọc xúc tác quang (khử mùi)

- Bộ lọc này loại bỏ các chất sinh ra khói (SO_2 , NO_2), chất gây hội chứng bệnh trong nhà và khử mùi trong nhà (toluen, formaldehyde), mùi hôi trong nhà và các hợp chất lưu huỳnh.

2 Bộ lọc Safe Plus

- Bộ lọc này giảm thiểu các hạt nhỏ, chất gây dị ứng, vi khuẩn và vi rút.

3 Tay cầm bộ lọc

- Cho phép bạn tháo bộ lọc khỏi sản phẩm.

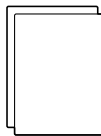
4 Bộ lọc Thô

- Bộ lọc này loại bỏ bụi kích thước lớn lơ lửng trong không khí.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không dùng lực quá mạnh để tháo rời bộ lọc khi bộ lọc đang được gắn.
- Không vứt bỏ hoặc sử dụng bộ lọc cho những mục đích khác.

Các thành phần



1

1 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

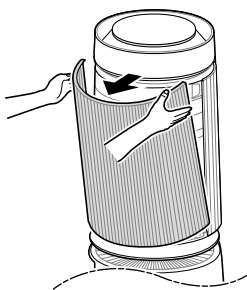
Chuẩn bị trước Vận hành

Tháo ni lông bọc bộ lọc

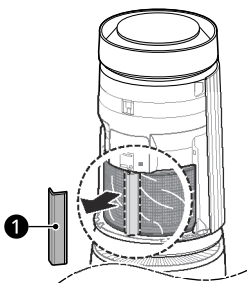
Tháo dỡ thiết bị và tháo bỏ toàn bộ băng dán hay ni lông bọc bộ lọc trước khi sử dụng thiết bị.

1 Lấy sản phẩm ra khỏi thùng và tháo lớp ni lông hoặc băng dính cố định gắn vào sản phẩm.

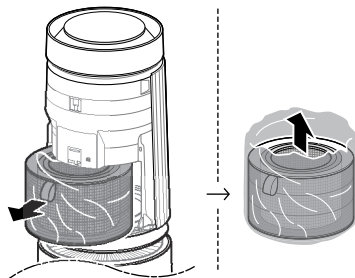
2 Giữ phần trên cùng của nắp sau sản phẩm và kéo nhẹ để tháo ra.



3 Không để tấm đỡ (❶) đóng gói gần cửa nạp khí của bộ lọc.

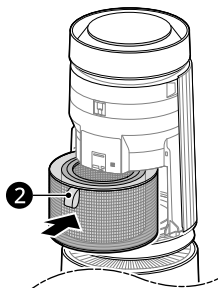


4 Tháo rời bộ lọc và tháo ny lông bọc.

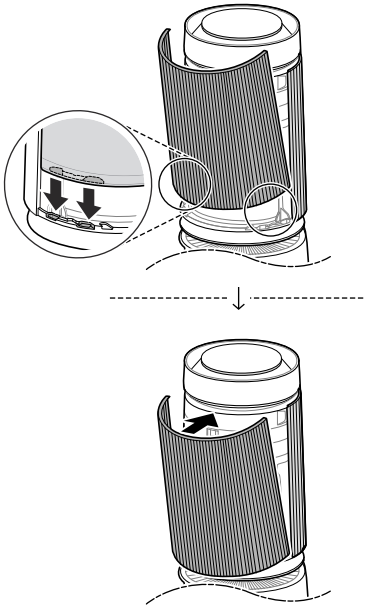


5 Lắp bộ lọc vào thiết bị.

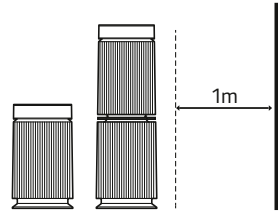
- Lắp bộ lọc bằng cạnh bên của bộ lọc sao cho phần tay cầm (❷) được gắn hướng lên trên.



- 6 Lắp bộ phận cố định ở phần đáy của nắp vào các rãnh cố định ở đáy thiết bị rồi đóng nắp.



- Cửa nạp khí cần đủ khoảng trống để vận hành đúng cách.



- Hiệu suất của thiết bị có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường hoạt động (như nhiệt độ, độ ẩm, v.v...).
- Thiết bị có thể cho hiệu quả như cam kết trong môi trường có độ ẩm trong khoảng từ 40% đến 70%.

Yêu cầu khi vận chuyển

Khi thay đổi vị trí hay cất giữ thiết bị, hãy cuộn dây điện vào phần đáy thiết bị để dây không bị kéo lê trên sàn.

- Nếu không làm vậy có thể làm hỏng phích cắm điện hoặc làm xước sàn.

Khi mang vác sản phẩm

- Không giữ phần nắp ngoài để mang vác sản phẩm. Làm vậy có thể khiến phần nắp mở ra và làm rơi sản phẩm. Sản phẩm bị rơi có thể gây thương tích ở người hoặc gây lỗi sản phẩm.

Mẫu máy 1 tầng

Vận chuyển sản phẩm an toàn bằng cách giữ phần đáy sản phẩm bằng cả hai tay.

Mẫu máy 2 tầng

Cần hai người giữ phần giữa sản phẩm để vận chuyển sản phẩm an toàn.

⚠ THẬN TRỌNG

- Đối với mẫu máy 2 tầng, hãy tháo tấm đỡ và lớp ny lông của bộ lọc ở phần dưới máy lọc không khí theo cách tương tự.
- Phải đảm bảo tháo tấm đỡ đóng gói và ny lông bọc bảo vệ bộ lọc trước khi sử dụng sản phẩm. Nếu không có thể gây lỗi sản phẩm.
- Chú ý đến hướng bộ lọc khi lắp. Nếu không có thể khiến sản phẩm gặp trục trặc hay sự cố.

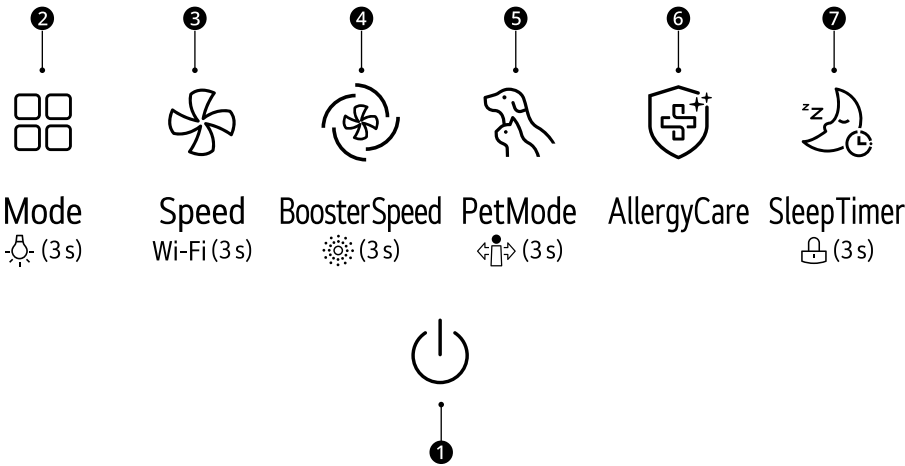
Lắp đặt thiết bị

Lắp đặt thiết bị cách tường 1m.

Kiểm tra các tính năng

Điều khiển máy lọc không khí

Bảng điều khiển



1 Nút **Bật/Tắt**

Dùng để bật hoặc tắt sản phẩm.

2 Nút **Mode**

Dùng để thiết lập chế độ.

• **Ánh sáng**

- Nhấn giữ trong 3 giây trở lên để bật/tắt đèn báo chất lượng không khí.

3 Nút **Speed**

Dùng nút này để điều chỉnh tốc độ quạt của máy lọc không khí.

• **Chức năng Wi-Fi**

- Trước khi kết nối thiết bị: Nhấn giữ nút trong 3 giây để kích hoạt chế độ kết nối Wi-Fi.
- Tắt chức năng Wi-Fi: Nhấn giữ đồng thời nút **Bật/Tắt** và nút **Speed** trong 3 giây trở lên.

4 Nút **Booster Speed**

Dùng để điều chỉnh tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch.

• **Chỉ báo**

- Nhấn giữ trong 3 giây trở lên để kiểm tra nồng độ hạt bụi theo kích thước hạt. (PM10 → PM2.5 → PM1.0)

5 Nút **Pet Mode**

Dùng để vận hành Chế độ Thú cưng.

• **Xoay**

- Nhấn giữ trong 3 giây trở lên để điều chỉnh hướng xoay của thiết bị tăng cường làm sạch sang trái hoặc phải.

6 Nút Allergy Care

Cho phép bạn sử dụng chức năng Chống dị ứng.

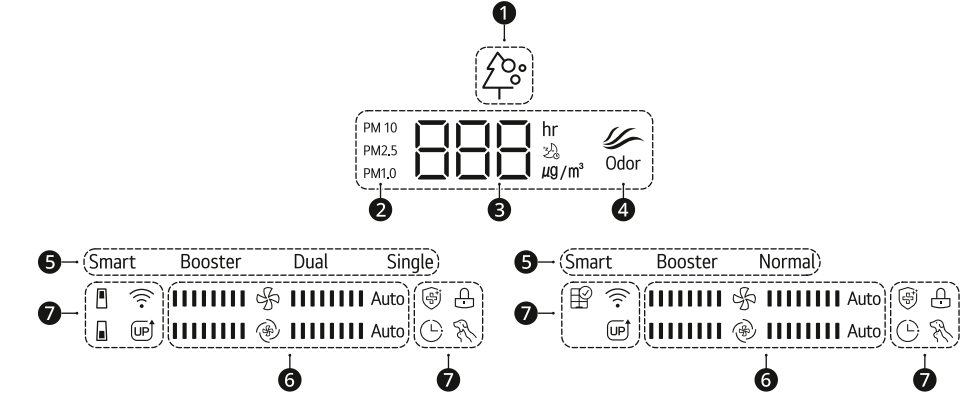
7 Nút Sleep Timer

Cho phép sử dụng chức năng Off Timer (Hẹn giờ tắt).

- **Khóa**
 - Nhấn giữ trong 3 giây trở lên để khóa hoặc mở khóa các nút trên bảng điều khiển.

nút phím dài				
 (3 s)	Wi-Fi (3 s)	 (3 s)	 (3 s)	 (3 s)
Ánh sáng	Chức năng Wi-Fi	Chỉ báo	Xoay	Khóa

Bảng hiển thị trạng thái



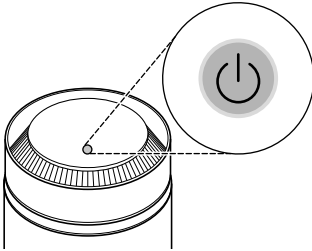
- 1 Chất lượng không khí tổng thể (theo màu sắc)
- 2 Kích thước hạt bụi và nồng độ bụi (theo màu sắc)
- 3 Nồng độ bụi và hẹn giờ ngủ
- 4 Nồng độ mùi (theo màu sắc)
- 5 Hiển thị chế độ vận hành
- 6 Hiển thị tốc độ và tốc độ tăng cường làm sạch
 -  Speed : Hiển thị tốc độ quạt của máy lọc không khí.
 -  Booster Speed: Hiển thị tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch.
- 7 Biểu tượng

Biểu tượng	Mô tả
	Sáng lên khi cần thay bộ lọc.
	Sáng lên khi cần thay bộ lọc trên.
	Sáng lên khi cần thay bộ lọc dưới.
	Sáng lên khi bật chức năng Wi-Fi.
	Sáng lên khi có những tính năng mới có thể cập nhật.
	Được hiển thị khi bật chức năng Chống dị ứng.
	Được hiển thị nếu vận hành được đặt trước qua Ứng dụng LG ThinQ .
	Được hiển thị khi đặt Khóa bảng điều khiển.
	Được hiển thị khi bật Chế độ Thú cưng.

Vận hành máy lọc không khí

Bật/Tắt

Bấm nút **Bật/Tắt** để bật hoặc tắt máy lọc không khí.



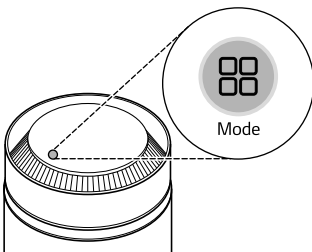
LƯU Ý

- Khi bắt đầu vận hành lần đầu, thiết bị sẽ chạy chế độ **Booster**.
- Chế độ được sử dụng gần nhất sẽ được ghi nhớ nếu mất nguồn cấp điện do mất điện.
- Khi bắt đầu vận hành, màn hình bộ cảm biến sẵn sàng sẽ xuất hiện trong khoảng 30 giây.

Sử dụng chế độ

Mỗi lần bạn bấm nút **Mode**, chế độ sẽ thay đổi theo thứ tự sau.

- Mẫu máy 1 tầng: **Smart** → **Booster** → **Normal**.
- Mẫu máy 2 tầng: **Smart** → **Booster** → **Dual** → **Single**.



Chế độ Smart

Tốc độ và luồng khí được điều chỉnh tự động tùy theo chất lượng không khí chung.

LƯU Ý

- Khi thiết bị vận hành ở chế độ **Smart**, các nút **Speed**, **Booster Speed** và **Xoay** không hoạt động.

Chế độ Booster

Thiết bị tăng cường làm sạch lưu thông khí trong phòng bằng cách đẩy nhanh không khí đã lọc một khoảng xa.

⚠ THẬN TRỌNG

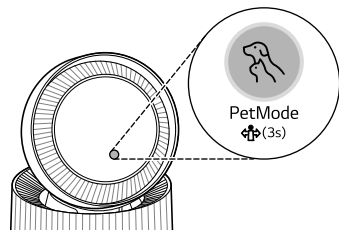
- Cẩn thận không để tay bị kẹt vào các bộ phận chuyển động của thiết bị tăng cường làm sạch.

LƯU Ý

- Khi dây nguồn bị rút ra trước khi thiết bị tăng cường làm sạch đóng hoàn toàn, hãy cắm lại dây. Thiết bị tăng cường làm sạch sẽ xoay và đóng đúng cách.

Xoay Thiết bị tăng cường làm sạch

Bấm nút **Pet Mode** trong 3 giây trở lên trong khi vận hành ở chế độ **Booster**.



Chế độ Dual: Chỉ có ở các sản phẩm liên quan

Sản phẩm sẽ vận hành đồng thời các máy lọc không khí phía trên và phía dưới để nhanh chóng lọc không khí trong nhà.

Chế độ Single: Chỉ có ở các sản phẩm liên quan

máy lọc không khí bên dưới sẽ lọc không khí trong nhà.

- Máy lọc không khí trên vận hành ở tốc độ thấp.

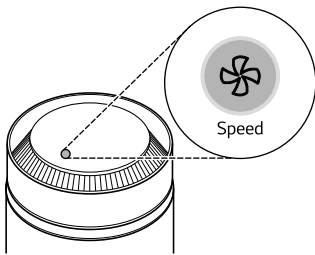
Chế độ Normal : Chỉ có ở các sản phẩm liên quan

Với chế độ vận hành lọc không khí cơ bản, có thể chỉnh tốc độ không khí.

Điều chỉnh tốc độ quạt

Điều chỉnh tốc độ quạt của máy lọc không khí. Bấm nút **Speed** trong quá trình vận hành.

- Mỗi lần bạn bấm nút này, tốc độ sẽ thay đổi theo thứ tự sau: Auto(Tự động) → Low(Thấp) → Middle(Trung bình) → High(Cao) → Turbo(Siêu cao).



Hiện thị tốc độ

Khi bạn điều chỉnh Tốc độ, Tốc độ sẽ được hiển thị trên bảng hiển thị trạng thái. Mỗi lần Tốc độ sẽ tăng thêm 2 vạch khi mức tốc độ được tăng lên.

- [Ví dụ hiển thị tốc độ 'Middle(Trung bình)']



LƯU Ý

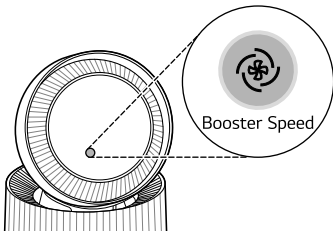
- Khi bắt đầu vận hành lần đầu, Tốc độ được chỉnh ở mức Auto. Ở chế độ Auto, Tốc độ được chỉnh tự động theo mức ô nhiễm của không khí trong nhà.

Tốc độ quạt của thiết bị tăng cường làm sạch

Điều chỉnh tốc độ quạt của máy lọc không khí.

Bấm nút **Booster Speed** trong quá trình vận hành chế độ **Booster**.

- Mỗi lần bạn bấm nút này, tốc độ sẽ thay đổi theo thứ tự sau: Auto(Tự động) → Low(Thấp) → Middle(Trung bình) → High(Cao) → Turbo(Siêu cao).



Hiện thị tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch

Khi chỉnh nút Booster Speed, tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch sẽ hiển thị trên bảng hiển thị trạng thái. Mỗi lần tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch sẽ tăng thêm 2 vạch khi mức tốc độ được tăng lên.

- [Ví dụ hiển thị mức 'Middle(Trung bình)' Tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch]



LƯU Ý

- Khi chọn chế độ Auto, tốc độ thiết bị tăng cường làm sạch sẽ được điều chỉnh tự động giống như các mức Tốc độ.

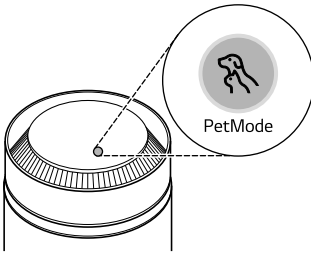
Sử dụng Chế độ Thú cưng

Đây là chế độ dành riêng cho những người nuôi thú cưng.

Chế độ này hút lông/bụi thú nuôi một cách hiệu quả bằng cách tự động điều chỉnh Tốc độ và luồng không khí theo chất lượng không khí chung.

Bấm nút **Pet Mode** trong quá trình vận hành.

- Biểu tượng  (Pet Mode) được hiển thị trong màn hình trạng thái.

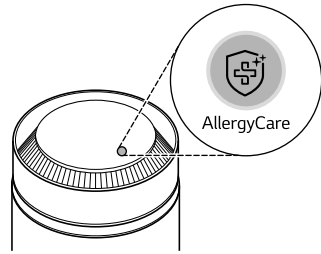


Máy ion hóa

Để tạo ra ion và giảm thiểu các loại vi khuẩn khác nhau từ không khí.

UVnano

Quạt tạo gió trong sản phẩm được khử trùng bằng đèn LED UVnano, vì vậy bạn có thể yên tâm sử dụng sản phẩm.



LƯU Ý

- Bạn có thể tắt chức năng Chế độ Thú cưng tương tự như khi bật.
- Bạn cũng có thể thay đổi chế độ vận hành sang chế độ mong muốn bằng cách bấm nút **Mode** khi đang bật Chế độ Thú Cưng.
- Chế độ Thú Cưng bị tắt khi bấm nút **Sleep Timer** trong khi đang bật Chế độ Thú Cưng.
- Sau khi vận hành chế độ 'Turbo' trong 30 phút, Tốc độ được điều chỉnh tự động theo chất lượng không khí.
- Có thể điều chỉnh luồng khí bằng cách bấm nút **Speed** trong khi đang bật Chế độ Thú Cưng.
 - Mỗi lần bạn bấm nút Speed, tốc độ sẽ thay đổi theo thứ tự sau: Auto(Tự động) → Middle(Trung bình) → High(Cao) → Turbo(Siêu cao).

LƯU Ý

- UVnano là từ ghép của đèn LED "UV" làm giảm vi khuẩn có hại và "nanomet", đơn vị đo chiều dài bước sóng tia cực tím.
- Nếu bật chức năng UVnano, đèn LED UVnano sẽ hoạt động theo những khoảng thời gian nhất định để khử trùng quạt bên trong khi máy lọc không khí đang vận hành.
- Quá trình khử trùng bằng quạt UVnano sẽ dừng nếu bạn tắt máy lọc không khí.

Sử dụng các chức năng bổ sung

Sử dụng chức năng Chống dị ứng

Chống dị ứng là chức năng kết hợp Máy ion hóa và UVnano.

Bấm nút **Allergy Care** trong quá trình vận hành.

- Biểu tượng chống dị ứng được hiển thị trên màn hình trạng thái.

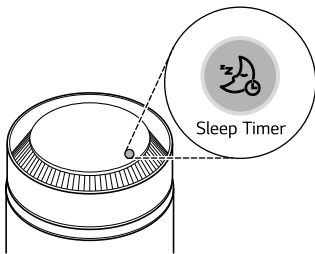
Cài đặt chức năng Hẹn giờ ngủ

Tự động dừng hoạt động khi đã vận hành trong khoảng thời gian được thiết lập.

Bấm nút **Sleep Timer** trong quá trình vận hành.

- Mỗi lần bạn bấm nút này, cài đặt sẽ thay đổi theo thứ tự sau: **Sau 2 giờ** → **Sau 4 giờ** → **Sau 8 giờ** → **Sau 12 giờ** → **Hủy**.

- Khi bật chức năng Hẹn giờ ngủ, chỉ biểu tượng Hẹn Giờ Ngủ được hiển thị trên bảng hiển thị trạng thái.



LƯU Ý

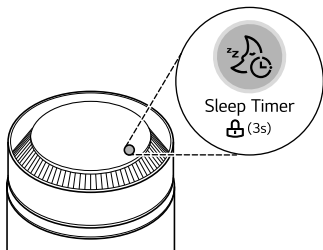
- Tốc độ được đổi về mức ‘Low(Thấp)’ và điều chỉnh tự động theo khoảng thời gian đều đặn theo chất lượng không khí.
- Có thể điều chỉnh tốc độ quạt bằng cách bấm nút **Speed** khi bật chức năng hẹn giờ ngủ.
- Trong cài đặt hẹn giờ ngủ, bạn có thể kiểm tra thời gian đã đặt bằng cách bấm lại nút **Sleep Timer**.
- Cài đặt chức năng Hẹn giờ ngủ sẽ được duy trì khi tắt thiết bị và sau đó sẽ bật lại sau khi mất điện.

Cài đặt khóa bảng điều khiển

Bạn có thể khóa các nút trên Bảng điều khiển để ngăn thiết bị hoạt động do những trường hợp không lường trước được, chẳng hạn như trẻ em thao tác với các nút.

Bấm nút **Sleep Timer** trong 3 giây trở lên trong quá trình vận hành.

-  (Khóa) được hiển thị trên Bảng hiển thị trạng thái.



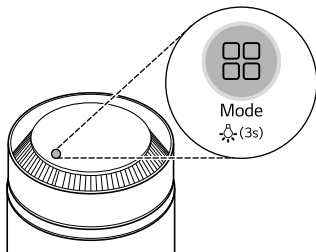
LƯU Ý

- Bạn có thể tắt chức năng khóa theo cách tương tự như khi bật chức năng này.
- Bạn cũng có thể khóa hoặc mở chức năng khi thiết bị dừng hoạt động.

Cài đặt đèn báo chất lượng không khí

Bạn có thể kiểm tra chất lượng không khí tổng thể bằng đèn báo chất lượng không khí.

Bấm nút **Mode** trong 3 giây trở lên trong quá trình vận hành.



LƯU Ý

- Đèn báo chất lượng không khí sẽ đổi sang màu trắng trong suốt thời gian ổn định bộ cảm biến (30 giây). Bộ cảm biến mùi (khí) có thể được ổn định trong vòng 2 phút sau khi hoạt động.

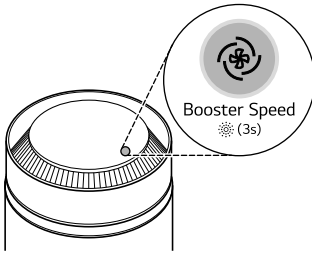
Kiểm tra nồng độ hạt bụi

Bạn có thể kiểm tra nồng độ hạt bụi trong không khí bằng cách đo kích thước hạt bụi.

Bấm nút **Booster Speed** trong 3 giây trở lên trong quá trình vận hành.

- Mỗi lần bạn bấm nút này, cài đặt sẽ thay đổi theo thứ tự sau: **PM10** → **PM2.5** → **PM1.0**.

- Nồng độ của các hạt bụi được chọn sẽ được hiển thị trong khoảng 10 giây.



LƯU Ý

- Mức chất lượng không khí chung là kết quả của nồng độ PM và mức độ mùi.
- Nếu sử dụng sản phẩm khác hay cùng một sản phẩm trong cùng một không gian thì kết quả đo nồng độ bụi có thể khác nhau do sự lưu thông không khí.
- Khác với mùi (khí), các hạt bụi di chuyển chậm. Do đó, nồng độ đo được có thể thấp hơn nồng độ thực tế.
- Luồng khí gần cảm biến bụi có thể làm gián đoạn hoạt động bình thường của cảm biến bụi, do đó, nồng độ bụi hiển thị có thể khác so với nồng độ bụi thực tế.
- Khi sử dụng sản phẩm trong môi trường nhất định, nồng độ bụi đo được có thể khác so với nồng độ bụi thực tế.
 - Gần ghế sofa và giường bằng vải, quanh thảm lông, khi dọn giường/gấp quần áo, khi sử dụng máy hút bụi, những nơi có bọ và vật nuôi và những nơi có độ ẩm cao
 - Những nơi có không khí ngoài trời như công trường xây dựng, lề đường, nhà máy hoặc gần khu vực ngoài trời, cửa sổ và lỗ thông hơi
 - Nơi sử dụng các sản phẩm sinh hơi nước hay bụi mịn (máy tạo độ ẩm, dụng cụ bếp hoặc bình xịt)
 - Bộ cảm biến có thể không phát hiện được hạt bụi có kích thước lớn hơn bụi PM10 sinh ra từ các hoạt động như phủi chân hay vệ sinh nhưng được bộ lọc loại bỏ.
- Nồng độ mùi (khí) có thể thay đổi do các đồ tạo mùi như bình xịt khử mùi, chất khử mùi, chất tẩy hay mỹ phẩm.

Chất lượng không khí tổng thể

Hiểu chất lượng không khí tổng thể

Chất lượng không khí tổng thể được đo dựa trên nồng độ bụi và mùi (khí), và được phân thành 4 mức độ tùy thuộc vào mức độ ô nhiễm của không khí.

Color (Màu)	Overall air quality (Chất lượng không khí tổng thể)	Concentration of PM ($\mu\text{g}/\text{m}^3$) (Nồng độ bụi)			Concentration of odor (Nồng độ mùi)	
	State (Trạng thái)	PM10	PM2.5	PM1.0	State (Trạng thái)	Level (Mức độ)
Red (Đỏ)	Poor (Kém)	255 or more (255 trở lên)	56 or more (56 trở lên)	56 or more (56 trở lên)	Very strong (Rất mạnh)	4
Orange (Cam)	Unhealthy (Không tốt cho sức khỏe)	155 ~ 254	36 ~ 55	36 ~ 55	Strong (Mạnh)	3
Yellow (Vàng)	Moderate (Vừa phải)	55 ~ 154	13 ~ 35	13 ~ 35	Normal (Bình thường)	2
Green (Xanh lá)	Good (Tốt)	54 or less (54 trở xuống)	12 or less (12 trở xuống)	12 or less (12 trở xuống)	Weak (Yếu)	1

LƯU Ý

- Màu sắc của đèn báo Chất lượng không khí tổng thể dựa trên mức chất lượng thấp nhất phát hiện được theo mùi (khí) hoặc các hạt bụi.
- Nồng độ PM (hạt bụi) được hiển thị theo giá số 1 đơn vị, từ 8 đến 999. Giá trị nồng độ PM được tính dựa trên bảng dữ liệu do nhà sản xuất cảm biến cung cấp.
- Phép đo nồng độ PM đã được kiểm tra bằng vật liệu thử nghiệm tiêu chuẩn của LG Electronics.
- Giá trị nồng độ PM có thể khác biệt do các phương pháp đo lường khác nhau hoặc các mức nồng độ PM khác nhau trên thực tế.
 - Nếu nồng độ PM ở mức cao, mức chênh lệch có thể gia tăng giữa nồng độ được hiển thị và nồng độ thực tế.

CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Ứng dụng LG ThinQ

Ứng dụng **LG ThinQ** cho phép bạn giao tiếp với thiết bị bằng điện thoại thông minh của bạn.

Các tính năng của ứng dụng LG ThinQ

Smart Diagnosis(Chẩn Đoán Thông Minh)

Nếu bạn gặp vấn đề khi sử dụng thiết bị, tính năng **Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)** này sẽ giúp bạn chẩn đoán sự cố.

Cài đặt

Cho phép bạn cài đặt các tùy chọn khác nhau trên thiết bị và trong ứng dụng.

LƯU Ý

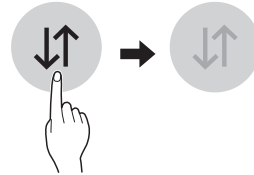
- Nếu bạn thay đổi bộ định tuyến không dây, nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc mật khẩu của mình, hãy xóa thiết bị được kết nối khỏi ứng dụng **LG ThinQ** và kết nối lại.
- Ứng dụng có thể được thay đổi vì mục đích cải tiến thiết bị mà không cần thông báo cho người dùng.
- Chức năng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Trước khi sử dụng ứng dụng LG ThinQ

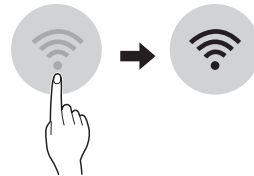
Tính năng này chỉ có sẵn trên các mẫu có chức năng Wi-Fi.

- 1 Kiểm tra khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây (mạng Wi-Fi).
 - Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây quá xa, cường độ tín hiệu sẽ trở nên yếu. Có thể mất nhiều thời gian để kết nối hoặc không cài đặt được.

- 2 Tắt Mobile data hoặc Cellular Data trên điện thoại thông minh của bạn.



- 3 Kết nối điện thoại thông minh của bạn với bộ định tuyến không dây.



LƯU Ý

- Để xác nhận kết nối Wi-Fi, hãy kiểm tra biểu tượng Wi-Fi 〰️ trên bảng điều khiển có sáng đèn không.
- **Thiết bị này chỉ hỗ trợ mạng Wi-Fi 2,4 GHz.** Để kiểm tra tần số mạng của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc xem hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến không dây của bạn.
- **LG ThinQ** không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề kết nối mạng hay bất kỳ lỗi, trục trặc, hoặc các lỗi gây ra do kết nối mạng.
- Nếu thiết bị gặp khó khăn trong việc kết nối với mạng Wi-Fi, có thể là do nó nằm quá xa bộ định tuyến. Mua một bộ lặp tín hiệu Wi-Fi (thiết bị mở rộng phạm vi) để nâng cao cường độ tín hiệu Wi-Fi.
- Wi-Fi có thể không thể kết nối hoặc có thể bị gián đoạn do môi trường mạng của gia đình.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động đúng cách phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Môi trường mạng không dây xung quanh có thể là nguyên nhân khiến dịch vụ mạng không dây chạy chậm.

LƯU Ý

- Trường hợp không thể kết nối thiết bị do các sự cố truyền tín hiệu không dây, hãy rút phích cắm của thiết bị, chờ khoảng một phút rồi thử lại.
- Nếu tường lửa trên bộ định tuyến không dây của bạn được bật, hãy vô hiệu hóa tường lửa hoặc thêm một ngoại lệ cho nó.
- Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt.)
- Giao diện người sử dụng trên điện thoại thông minh (UI) có thể khác nhau tùy thuộc vào hệ điều hành của điện thoại (OS) và nhà sản xuất.
- Nếu giao thức bảo mật của bộ định tuyến được đặt thành WEP thì có thể không thiết lập mạng được. Hãy thay đổi giao thức bảo mật (khuyến nghị sử dụng giao thức WPA2) và kết nối lại sản phẩm.

Cài đặt ứng dụng LG ThinQ

Tìm ứng dụng **LG ThinQ** trên Google Play Store & Apple App Store trong điện thoại thông minh. Thực hiện theo hướng dẫn để tải về và cài đặt ứng dụng.

Nâng cấp sản phẩm

Khi một chức năng mới có thể được nâng cấp khả dụng, ký hiệu **UP** sẽ bật trên bảng trạng thái khi bật sản phẩm.

- Từ menu trên Ứng dụng **LG ThinQ**, bạn có thể nâng cấp chức năng bằng cách bấm **Cập nhật tính năng**.
- Chức năng này khả dụng sau khi đăng ký sản phẩm trong Ứng dụng **LG ThinQ**.

Thông tin của thông báo phần mềm nguồn mở

Để lấy mã nguồn theo GPL, LGPL, MPL và các giấy phép nguồn mở khác bắt buộc tiết lộ mã nguồn có trong sản phẩm này và để truy cập tất cả các điều khoản cấp phép, thông báo bản quyền và các tài

liệu liên quan khác, vui lòng truy cập <https://opensource.lge.com>.

LG Electronics cũng sẽ cung cấp mã nguồn mở cho bạn trong CD-ROM có tính phí để chi trả cho chi phí phát hành (chẳng hạn như các khoản phí về vận chuyển, đĩa và xử lý) khi nhận được yêu cầu qua email đến địa chỉ opensource@lge.com.

Ưu đãi này có hiệu lực cho bất kỳ ai nhận được thông tin này trong khoảng thời gian ba năm tính từ ngày chúng tôi phân phối sản phẩm này.

Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)

Sử dụng tính năng này giúp bạn chẩn đoán và giải quyết vấn đề với thiết bị.

LƯU Ý

- Đối với các nguyên nhân không phải do sơ suất của LG Electronics, dịch vụ có thể không hoạt động do các yếu tố bên ngoài bao gồm, nhưng không giới hạn trong các nguyên nhân: Wi-Fi không khả dụng, bị ngắt kết nối Wi-Fi, chính sách cửa hàng ứng dụng trong nước hoặc ứng dụng không khả dụng.
- Tính năng này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước và có thể được cung cấp dưới một hình thức khác tùy thuộc vào địa phương của bạn.

Sử dụng LG ThinQ để chẩn đoán vấn đề

Nếu bạn gặp sự cố với thiết bị được trang bị Wi-Fi của mình, thiết bị có thể truyền dữ liệu xử lý sự cố đến một điện thoại thông minh sử dụng ứng dụng ứng dụng **LG ThinQ**.

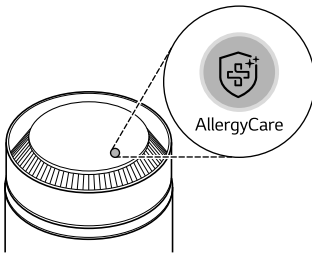
- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)** trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.

Sử dụng phương pháp chẩn đoán âm thanh để chẩn đoán vấn đề

Thực hiện theo các hướng dẫn sau để sử dụng phương pháp chẩn đoán bằng âm thanh.

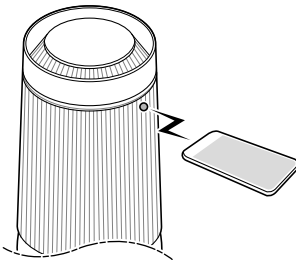
- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)** trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn chẩn đoán bằng âm thanh được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.

- 1 Nhấn giữ nút **Allergy Care** trong 5 giây để thực hiện chức năng **Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)**.



- 2 Đặt điện thoại thông minh gần sản phẩm.

- Đảm bảo micrô của điện thoại thông minh hướng về mặt trước của sản phẩm.



- 3 Khi hoàn tất truyền dữ liệu, kết quả **Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)** sẽ được hiển thị trong Ứng dụng **LG ThinQ**.

LƯU Ý

- Để chẩn đoán chính xác, không di chuyển điện thoại thông minh ra xa sản phẩm cho đến khi tiếng bíp dừng lại.
- Hãy giữ im lặng xung quanh sản phẩm trong quá trình chạy **Smart Diagnosis (Chẩn Đoán Thông Minh)**.

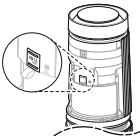
BẢO TRÌ

Bảo trì sản phẩm

Bảo trì theo lịch trình

⚠ CẢNH BÁO

- Đảm bảo dừng hoạt động thiết bị và rút dây điện khỏi ổ cắm trước khi vệ sinh và thay bộ lọc.
- Không phun nước trực tiếp vào thiết bị.

Thành phần	Tần suất vệ sinh	Tần suất thay thế
 Bộ lọc	Bộ lọc Thô Vệ sinh bằng máy hút bụi hoặc bàn chải mềm nếu bộ lọc bị bẩn.	1 năm
 Cảm biến PM1.0	2 tháng	-

LƯU Ý

- Tần suất vệ sinh có thể thay đổi tùy theo số giờ vận hành và môi trường hoạt động của thiết bị.
- Nếu không vệ sinh sản phẩm theo tần suất vệ sinh, bạn có thể thấy phát sinh mùi hôi và hiệu suất thiết bị kém đi.
- Phải thay bộ lọc khi hết hạn sử dụng. Chi phí thay bộ lọc không được tính vào phí bảo trì. Để mua bộ lọc mới, hãy liên hệ với Trung tâm Thông tin Khách hàng của LG Electronics hoặc truy cập trang web www.lg.com.
- Nếu nồng độ PM không thay đổi trên màn hình trong một thời gian dài, hãy vệ sinh bộ cảm biến PM1.0 dù chưa đến lịch vệ sinh.

Cảnh báo trên Bảng hiển thị trạng thái

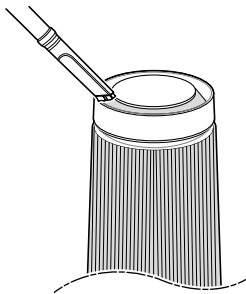
Model	Cảnh báo	Biện pháp
1 tầng		Thay thế bộ lọc.
2 tầng		Thay bộ lọc máy lọc không khí trên.
		Thay bộ lọc máy lọc không khí dưới.

LƯU Ý

- Cảnh báo thay bộ lọc xuất hiện phụ thuộc vào thời gian sử dụng tối đa, có tính đến số giờ vận hành của thiết bị. Tần suất thay thế được xác định bởi số giờ vận hành và môi trường hoạt động.

Vệ sinh bên ngoài

- 1 Loại bỏ sạch bụi khỏi cửa nạp khí và cửa thoát khí bằng máy hút bụi.



- 2 Dùng vải mềm không xơ để lau bên ngoài.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không lau thiết bị bằng chất tẩy rửa có tính kiềm.
- Tuyệt đối không sử dụng axit sulfuric, axit clohydric hoặc dung môi hữu cơ (như chất pha

loãng, dầu hỏa và axeton) để lau bên ngoài thiết bị hoặc dán nhãn lên bên ngoài. Làm vậy có thể làm hỏng bề mặt sản phẩm.

- Nên thận trọng để nước không tràn vào trong sản phẩm.

LƯU Ý

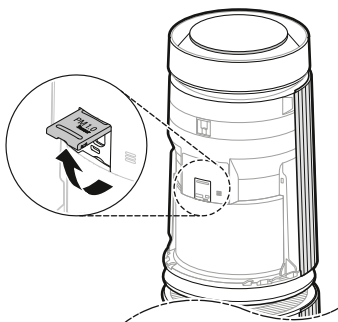
- Nếu không thể loại bỏ bụi ở nắp trước và nắp sau, hãy tháo các nắp rồi vệ sinh bằng nước. Sau khi vệ sinh, hãy để các nắp khô hẳn trong chỗ râm.

Vệ sinh cảm biến hạt bụi

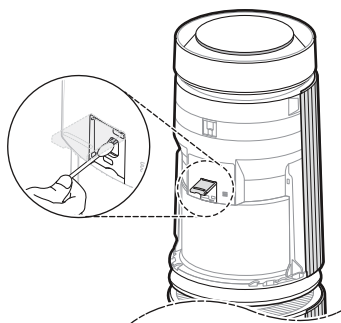
Bộ cảm biến PM1.0 (bụi siêu mịn) phát hiện cả hạt mịn và hạt thô. Do đó, bạn cần thường xuyên vệ sinh các thấu kính của bộ cảm biến.

- 1 Tháo nắp sau của sản phẩm.

- 2 Mở nắp cảm biến.



- 3 Lau các thấu kính bằng tấm bông thấm nước rồi lau lại bằng tấm bông khô.



LƯU Ý

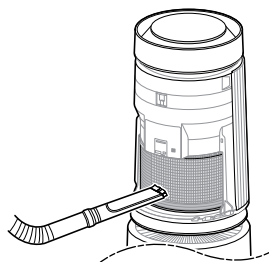
- Để đảm bảo sản phẩm không bị lỗi trong quá trình vệ sinh vui lòng chỉ sử dụng nước, ngoài ra không sử dụng bất kể hợp chất nào khác.

Vệ sinh bộ lọc

- 1 Tháo nắp của sản phẩm.

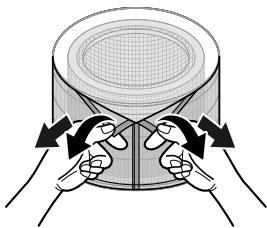
- 2 Loại bỏ bụi khỏi bộ lọc siêu mịn bằng máy hút bụi hoặc bàn chải mềm.

- Nếu vệ sinh xong vẫn không hết bẩn, hãy thay Bộ lọc Thô.



- 3 Tháo Bộ lọc Thô khỏi bộ lọc tổng.

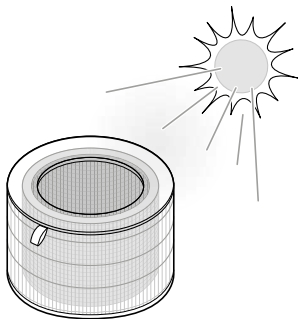
- Cách tháo Bộ lọc Tho : Kiểm tra khóa Velcro của Bộ lọc Tho rồi cẩn thận tháo Bộ lọc Tho để không làm hỏng.



4 Hãy lắp Bộ lọc Tho theo trình tự ngược với quá trình tháo.

5 Tái sinh chức năng chăm sóc xúc tác quang xử lý khí độc hại.

- Nếu bạn muốn tái sinh các chức năng của bộ lọc khử mùi xúc tác quang, hãy phơi trực tiếp dưới ánh nắng
- Ánh sáng sẽ tái sinh bộ lọc.
- Vào ban đêm, hãy phơi bộ lọc trong khoảng 3 giờ bằng cách sử dụng ánh sáng để tái sinh bộ lọc.
- Thời gian tái sinh khuyến nghị: Khoảng 3 giờ, 2 tháng một lần.



⚠ THẬN TRỌNG

- Không vệ sinh bộ lọc bằng nước. Tuổi thọ của bộ lọc có thể bị giảm.
- Chú ý không làm hỏng bộ lọc thô khi sử dụng máy hút bụi.

- Hãy cẩn trọng do có nguy cơ bị rách hoặc mất bộ phận khi tháo hoặc lắp Bộ lọc Tho.

LƯU Ý

- Với mẫu máy kép, hãy vệ sinh bộ lọc dưới theo cách tương tự.

Thay thế bộ lọc

1 Tháo nắp khỏi sản phẩm rồi thay bộ lọc.

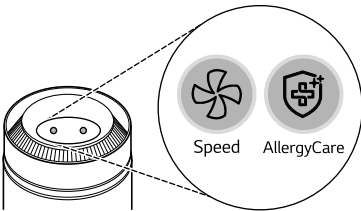
- Để tránh gây ô nhiễm môi trường xung quanh khi thay thế bộ lọc, hãy đặt một tờ báo trên sàn trước khi bạn tháo bộ lọc.

2 Khi bạn đã thay thế bộ lọc, hãy tắt cảnh báo thay thế bộ lọc.

Tắt cảnh báo thay bộ lọc

Nhấn giữ đồng thời các nút **Speed** và **Allergy Care** trong 3 giây trở lên.

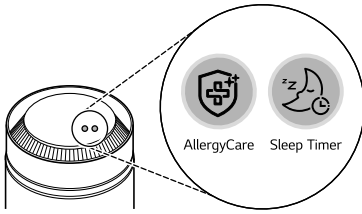
-  (Cảnh báo thay bộ lọc của mẫu máy 1 tầng) hoặc  (Cảnh báo thay bộ lọc của mẫu máy 2 tầng) trên Bảng trạng thái được tắt và cảnh báo thay thế sẽ được cài đặt lại.



Tắt cảnh báo thay bộ lọc (chỉ áp dụng với các mẫu máy liên quan)

Nhấn giữ đồng thời các nút **Allergy Care** và **Sleep Timer** trong 3 giây trở lên.

- Biểu tượng  (Cảnh báo thay thế bộ lọc dưới) được tắt và âm báo thay thế được cài đặt lại.



LƯU Ý

- Cảnh báo thay thế bộ lọc sẽ tự động tắt nếu quá 24 giờ kể từ khi cảnh báo được hiển thị hoặc nếu ngắt nguồn điện sản phẩm.

Bảo quản

Nếu thiết bị không được sử dụng trong thời gian dài, hãy bảo quản thiết bị ở nơi khô ráo và thoáng mát.

- 1 Vận hành sản phẩm trong ít nhất một giờ vào ngày đẹp trời.
 - Điều này giúp loại bỏ hơi ẩm và ngăn ngừa nấm mốc tích tụ bên trong sản phẩm.
- 2 Tắt nguồn và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện.
 - Quấn dây điện quanh đáy thiết bị.
- 3 Đóng gói thiết bị để ngăn bụi hoặc chất lạ xâm nhập vào thiết bị.

Bảo quản gói thiết bị ở nơi có bóng râm.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không bảo quản thiết bị ở nơi ẩm ướt hoặc nơi tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp.

Nếu không, thiết bị có thể bị biến dạng, hỏng hóc hoặc phát sinh mùi.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi gọi Trung tâm Dịch vụ Khách hàng

Vui lòng kiểm tra các yếu tố sau trước khi liên hệ trung tâm dịch vụ khách hàng. Nếu vấn đề vẫn còn, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ tại địa phương.

Vận hành

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị không hoạt động.	Phích cắm đã bị rút khỏi ổ điện. Cắm phích cắm vào ổ cắm đúng cách.
Có mùi nhưng đèn báo chất lượng không khí không thay đổi.	Đèn báo chất lượng không khí màu đỏ hay màu cam? - Màu sắc của đèn báo chất lượng không khí chung được quyết định bởi mức cảm biến nồng độ PM hoặc mùi chất lượng thấp nhất. Mức nồng độ PM có thể tệ hơn mức độ mùi. - Cảm biến mùi (khí) được thiết kế để phát hiện các khí độc hại. Mùi mạnh của thực phẩm có thể không được xem là độc hại nhưng bộ lọc chăm sóc khử mùi sẽ giảm thiểu các loại mùi này.
Đèn báo chất lượng không khí vẫn đỏ.	Chuyển thiết bị sang phòng khác xem màu sắc đèn báo có thay đổi không. - Nếu mức độ mùi vượt quá khả năng khử mùi của sản phẩm thì màu sắc của đèn báo có thể không thay đổi. - Vệ sinh vùng cảm biến. - Rút phích cắm khỏi ổ cắm và cắm lại sau một phút.
	Chất gì đó đã được xịt gần sản phẩm. Không sử dụng bình xịt gần sản phẩm.
Các nút trên bảng điều khiển không hoạt động.	Biểu tượng  (Khóa) sáng lên trên bảng hiện thị trạng thái. Nhấn giữ nút Sleep Timer trong 3 giây để tắt chức năng khóa.
Nồng độ PM không thay đổi.	Có vật lạ trên bộ cảm biến. Vệ sinh bộ cảm biến bụi PM1.0.
	Sản phẩm được sử dụng trong không gian khép kín. Trong không gian khép kín không có sự trao đổi không khí thường xuyên, chất lượng không khí có thể không thay đổi.
Nồng độ PM vẫn ở mức cao.	Sản phẩm được đặt ở nơi thường xuyên có luồng khí từ ngoài vào. Trong môi trường liên tục có không khí bên ngoài được cấp vào, nồng độ PM có thể tiếp tục duy trì ở mức cao.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Màu sắc của đèn báo chất lượng không khí chung không khớp với giá trị nồng độ PM.	Đèn báo chất lượng không khí chung có thể thể hiện mức độ mùi. - Đèn báo chất lượng không khí phụ thuộc vào cả nồng độ PM và mức độ mùi, màu sắc của đèn báo chất lượng không khí chung do mức độ chất lượng thấp hơn quyết định. - Nếu nồng độ PM ở mức thấp và mức độ mùi cao thì đèn báo chất lượng không khí chung sẽ thể hiện mức độ mùi.
Thiết bị tăng cường làm sạch không hoạt động.	Chế độ Booster không được chọn. Tốc độ quạt và chức năng quay quạt của thiết bị tăng cường làm sạch chỉ hoạt động ở chế độ Booster.
Mức nồng độ PM trên thiết bị và ứng dụng LG ThinQ khác nhau.	Hãy đảm bảo bạn đang so sánh mức nồng độ của các bụi mịn cùng kích thước. - Hãy đảm bảo các mức nồng độ PM1.0/PM2.5/PM10 được hiển thị đồng nhất giữa ứng dụng LG ThinQ và thiết bị của bạn. - Thiết bị LG ThinQ có thể không cập nhật kết quả bộ cảm biến nhanh như hiển thị trên thiết bị.

Hiệu suất

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Không khí trong nhà không được làm sạch đủ mức.	Không khí trong nhà rất ô nhiễm. Thông gió cho không khí trong nhà trước khi bạn sử dụng sản phẩm.
	Bộ lọc thô bị tắc do bụi. Vệ sinh Bộ lọc Thô đúng cách.
	Bộ lọc bị tắc do bụi. Thay thế toàn bộ bộ lọc.
	Vị trí đặt thiết bị quá lớn so với công suất của máy lọc không khí. - Sử dụng một sản phẩm phù hợp với kích thước của căn phòng. - Hãy đặt thiết bị tránh xa cửa sổ, cửa ra vào và những nơi thường xuyên có luồng khí bên ngoài.
	Cửa nập hoặc cửa thoát khí bị tắc. Loại bỏ chướng ngại vật.
	Thiết bị được đặt trong góc hoặc ở nơi không được lưu thông không khí. Di chuyển thiết bị và lắp đặt lại.

Tiếng ồn

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Quạt ồn dù chạy ở tốc độ thấp nhất.	Bộ lọc thô bị tắc do bụi. Vệ sinh Bộ lọc Thô đúng cách.
	Bộ lọc Safe Plus bị tắc do bụi. Thay thế toàn bộ bộ lọc.
Thiết bị đột ngột phát ra tiếng ồn lớn trong khi vận hành.	Chế độ vận hành được cài đặt ở chế độ Smart hoặc tốc độ quạt đang ở mức Auto. Thiết bị có thể phát ra tiếng ồn đột ngột do cần tự động điều chỉnh lưu lượng không khí tùy thuộc vào chất lượng không khí trong nhà.
Phát sinh tiếng ồn khi tôi bật hoặc tắt thiết bị tăng cường làm sạch.	Thiết bị tăng cường làm sạch đang tìm vị trí chính xác.

Mùi

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Một mùi lạ phát ra từ cửa thoát khí cũng như bộ lọc.	Thiết bị mới. Mùi than hoạt tính không gây hại. Mùi này giống mùi có thể thấy trong ô tô mới. Mùi này sẽ hết sau khi sử dụng 1-2 tuần.
	Thiết bị được đặt ở nơi có nhiều khói hoặc mùi. Ở nơi có nhiều khói hoặc mùi, tuổi thọ của các bộ lọc có thể giảm đáng kể. Để cho hiệu suất tối ưu, trước tiên hãy thông gió cho căn phòng sau đó mới sử dụng thiết bị.
	Có mùi từ bộ lọc. Thay bộ lọc. Tần suất thay thế bộ lọc có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường sử dụng.
	Thiết bị được đặt ở nơi có nhiều mùi mạnh. - Nếu thiết bị được sử dụng gần nơi nấu hoặc nướng cá, thịt thì tuổi thọ của các bộ lọc sẽ giảm đáng kể. - Để cho hiệu suất tối ưu, trước tiên hãy thông gió cho nơi lắp đặt bằng cách mở cửa sổ hoặc sử dụng tủ thông gió. Chỉ sử dụng thiết bị để hạn chế tối đa những mùi còn sót lại sau khi đã thông gió cho nơi lắp đặt.

Wi-Fi

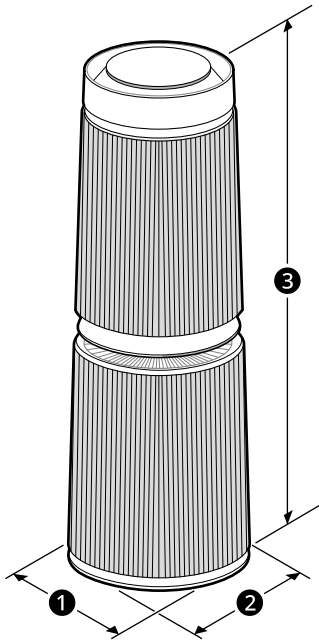
Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị gia dụng và điện thoại không minh không kết nối với mạng Wi-Fi.	Mật khẩu mạng Wi-Fi bạn đang cố kết nối bị sai. Tìm mạng Wi-Fi được kết nối tới điện thoại thông minh, sau đó xóa mạng này và kết nối thiết bị trong ứng dụng LG ThinQ.
	Dữ liệu di động của điện thoại di động đã bật. Tắt Mobile data (Dữ liệu di động) của điện thoại thông minh rồi kết nối thiết bị qua mạng Wi-Fi.
	Tên mạng không dây (SSID) cài đặt sai. Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt.)
	Tần số bộ định tuyến không ở mức 2,4 GHz. Chỉ hỗ trợ tần số bộ định tuyến ở mức 2,4 Ghz. Cài đặt bộ định tuyến không dây ở mức 2,4 Ghz và kết nối thiết bị với bộ định tuyến không dây. Để kiểm tra tần số bộ định tuyến, hãy kiểm tra với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn hoặc nhà sản xuất bộ định tuyến.
	Thiết bị cách quá xa bộ định tuyến. Nếu thiết bị cách quá xa bộ định tuyến thì tín hiệu có thể yếu và kết nối không được cấu hình phù hợp. Di chuyển bộ định tuyến đến gần thiết bị hơn.

PHỤ LỤC

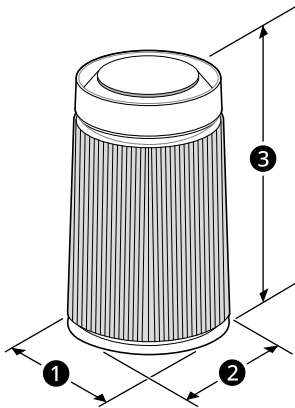
Thông tin

THÔNG SỐ KỸ THUẬT THIẾT BỊ

- Bề ngoài và thông số kỹ thuật có thể thay đổi để nâng cao chất lượng thiết bị mà không cần thông báo trước.



Mẫu máy 2 tầng



Mẫu máy 1 tầng

Tên	Sê-ri AS10GD, Sê-ri AS65GD
Nguồn	AC 220 - 240 V~ 50/60 Hz
Kích thước bên ngoài mẫu máy kép (1 x 2 x 3)	Khi dừng tăng cường làm sạch: 377mm x 377mm x 1100mm
	Khi vận hành tăng cường làm sạch: 377mm x 377mm x 1391mm
Kích thước bên ngoài mẫu máy đơn (1 x 2 x 3)	Khi dừng tăng cường làm sạch: 347mm x 347mm x 612mm
	Khi vận hành tăng cường làm sạch: 347mm x 347mm x 803mm





คู่มือผู้ใช้

เครื่องฟอกอากาศ



ก่อนเริ่มต้นการติดตั้ง โปรดอ่านคำแนะนำเหล่านี้โดยละเอียด ซึ่งจะช่วยให้การติดตั้งง่ายขึ้นและทำให้แน่ใจว่าผลิตภัณฑ์ได้รับการติดตั้งอย่างถูกต้องและปลอดภัย และกรุณาเก็บคำแนะนำเหล่านี้ไว้ใกล้กับผลิตภัณฑ์หลังจากการติดตั้งสำหรับการอ้างอิงในอนาคต

ภาษาไทย

สินค้ารุ่น AS10GDBY0 , สินค้ารุ่น AS65GDBY0

สารบัญ

คู่มือฉบับนี้อาจมีรูปภาพหรือเนื้อหาที่แตกต่าง
จากรุ่นที่คุณซื้อ
คู่มือนี้อาจถูกแก้ไขเปลี่ยนแปลงโดยผู้ผลิต

คำแนะนำด้านความปลอดภัย

โปรดอ่านและบันทึกคำแนะนำเหล่านี้	3
คำแนะนำเกี่ยวกับค่าเดือน	3
คำแนะนำเกี่ยวกับข้อควรระวัง	7

การใช้งาน

ภาพรวมผลิตภัณฑ์	9
การจัดเตรียมก่อนการใช้งาน	12
การตรวจสอบคุณสมบัติ	14
การใช้งานเครื่องฟอกอากาศ	17
การใช้ฟังก์ชันพิเศษ	19
คุณภาพอากาศโดยรวม	22

ฟังก์ชันสมาร์ต

แอปพลิเคชัน LG ThinQ	23
Smart Diagnosis (การวินิจฉัยอัจฉริยะ)	24

การบำรุงรักษา

การบำรุงรักษาผลิตภัณฑ์	26
------------------------------	----

การแก้ปัญหา

ก่อนที่จะติดต่อขอรับบริการ	30
----------------------------------	----

ภาคผนวก

ข้อมูล	34
--------------	----

คำแนะนำด้านความปลอดภัย

โปรดอ่านและบันทึกคำแนะนำเหล่านี้

แนวทางปฏิบัติเพื่อความปลอดภัยต่อไปนี้มีจุดมุ่งหมายเพื่อป้องกันความเสี่ยงที่ไม่คาดหมายหรือความเสียหายจากการใช้งานผลิตภัณฑ์ที่ไม่ปลอดภัยหรือไม่ถูกต้อง แนวทางปฏิบัติได้แยกส่วนเป็น 'คำเตือน' และ 'ข้อควรระวัง' ดังคำอธิบายด้านล่าง

ข้อความความปลอดภัย



สัญลักษณ์ถูกแสดงสำหรับบ่งบอกรายการหรือการดำเนินการที่สามารถทำให้เกิดความเสี่ยงได้
กรุณาอ่านข้อความสัญลักษณ์นี้อย่างระมัดระวังและปฏิบัติตามคำแนะนำเพื่อหลีกเลี่ยงความเสี่ยง



คำเตือน

บ่งบอกว่าการไม่ปฏิบัติตามคำแนะนำสามารถทำให้ได้รับบาดเจ็บสาหัสหรือเสียชีวิตได้



ข้อควรระวัง

บ่งบอกว่าการไม่ปฏิบัติตามคำแนะนำสามารถทำให้ได้รับบาดเจ็บเล็กน้อยหรือเกิดความเสียหายต่อผลิตภัณฑ์ได้

คำแนะนำเกี่ยวกับคำเตือน



คำเตือน

- สำหรับการลดความเสี่ยงของการระเบิดไฟไหม้การเสียชีวิตไฟฟ้าข้อควรได้รับการบาดเจ็บหรือการถูกไอน้ำลวกตอบบุคคลเมื่อใช้งานผลิตภัณฑ์นี้ กรุณาปฏิบัติตามข้อควรระวังเบื้องต้นรวมไปถึงรายการต่อไปนี้:

ความปลอดภัยทางเทคนิค

- เครื่องใช้ไฟฟ้านี้ไม่ได้ออกแบบมาสำหรับการใช้งานโดยบุคคล (รวมไปถึงเด็กเล็ก) ที่มีทักษะทางกายภาพการรับรู้หรือทางจิตใจที่บกพร่อง หรือขาดความรู้และประสบการณ์ ยกเว้นแต่ได้รับการควบคุมดูแลหรือได้รับคำแนะนำเกี่ยวกับการใช้งานเครื่องใช้ไฟฟ้านี้ โดยบุคคลที่รับผิดชอบความปลอดภัยของพวกเขา เด็กเล็กจะต้องได้รับการควบคุมดูแลเพื่อให้มั่นใจว่าพวกเขาจะไม่เล่นกับเครื่องใช้ไฟฟ้านี้

- ใบพัดไมใช่ของเล่น ไม่ควรนำเครื่องมาเล่นหรือวางไว้ในที่ซึ่งเด็กเล็กสามารถเอื้อมถึงได้
- หากสายไฟชำรุดจะต้องทำการเปลี่ยนโดยผู้ผลิต ตัวแทนบริการ หรือบุคคลที่มีคุณสมบัติเหมาะสมใกล้เคียงกันเพื่อหลีกเลี่ยงอันตราย
- ควรให้ช่างซ่อมที่ได้รับอนุญาต ถอดชิ้นส่วน ช่อมแซม หรือแก้ไขเครื่องใช้ไฟฟ้าเท่านั้น
- ห้ามจับปลั๊กไฟด้วยมือเปียก
- อย่าวางสายไฟไว้ใต้พรมผืนเล็ก พรมปูพื้น หรือเสื่อ
- ห้ามติดตั้งและใช้งานชิ้นส่วนที่แตกพัง

การติดตั้ง

- ห้ามติดตั้งเครื่องบนพื้นผิวที่ไม่เรียบหรือเอียง
- ห้ามติดตั้งเครื่องในบริเวณที่สัมผัสกับแสงแดดโดยตรงหรือใกล้กับอุปกรณ์กำเนิดความร้อน
- ห้ามติดตั้งผลิตภัณฑ์นี้ในสถานที่ซึ่งอาจมีการรั่วไหลของแก๊สติดไฟหรือมีน้ำมัน เครื่องอุตสาหกรรมหรืออนุภาคโลหะ
- ห้ามไม่ให้ดันเครื่องใช้ไฟฟ้าเข้ากับสายไฟหรือปลั๊ก
- ห้ามงอสายไฟมากเกินไปหรือวางสิ่งของหนักบนสายไฟ
- อย่ายืดความยาวของสายไฟหรือทำการดัดแปลง
- อย่าใช้งานอุปกรณ์หลายชนิดกับเต้ารับส่วนต่อเสริมหลายข้อก่เกิด
- ทำการเชื่อมต่ออย่างแน่นหนาเพื่อไม่ให้สกรูในข้อหลอดออกเมื่อดึงสายไฟ
- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าไม่สามารถดึงสายไฟออกได้หรือมีความเสียหายระหว่างการใช้งาน
- เมื่อจะถอดปลั๊กสายไฟให้ดึงที่ตัวปลั๊กเสมอ
- ถอดปลั๊กเครื่องใช้ไฟฟ้าในขณะที่มีฟาร์รองฟ้าแลบฟ้าผ่าหรือเมื่อไม่ได้ใช้งานเป็นเวลานาน

การใช้งาน

- ถ้าเครื่องใช้ไฟฟ้าตกน้ำให้เลิกใช้งานและติดต่อศูนย์บริการข้อมูลลูกค้า LG Electronics
- หากมีการรั่วของแก๊ส (ไอโซบิวเทน โพรเพน LNG ฯลฯ) อย่าสัมผัสผลิตภัณฑ์หรือปลั๊กไฟและควรระบายอากาศในพื้นที่ทันที

- ถ้าคุณพบว่าเกิดเสียง กลิ่น หรือควันอย่างผิดปกติให้ถอดปลั๊กผลิตภัณฑ์ออกทันที และติดต่อศูนย์บริการข้อมูลลูกค้า LG Electronics
- ห้ามทำความสะอาดเครื่องใช้ไฟฟ้าด้วยแปรง ผ้า หรือฟองน้ำที่มีฤทธิ์กัดกร่อนหรือทำจากโลหะ
- อย่าใช้หรือจัดเก็บเชื้อเพลิง สารติดไฟ (อีเธอร์ เบนซิน แอลกอฮอล์ ยา โพรเพนเพน บิวเทน สเปรย์ติดไฟได้ ยาฆ่าแมลง น้ำหอมปรับอากาศ เครื่องสำอาง ฯลฯ) หรือวัสดุที่ติดไฟได้ (เทียน โคมไฟ ฯลฯ) ใกล้กับผลิตภัณฑ์
- อย่าปล่อยให้สัตว์ต่างๆหรือสัตว์เลี้ยงกัดแทะสายไฟ
- ห้ามเคลื่อนย้ายเครื่องในขณะที่เครื่องเปิดใช้งานอยู่
- อย่าชนเครื่องใช้ไฟฟ้า
- อย่าสอดมือหรือวัตถุที่เป็นโลหะลงในช่องอากาศเข้าหรือออก
- อย่าใส่สารไวไฟลงในเครื่อง
- ห้ามเคลื่อนย้ายหรือใช้งานเครื่องในขณะที่ฝาครอบเปิดอยู่
- อย่าปล่อยให้เด็กปีนป่ายหรือเล่นเครื่องนี้
- ห้ามวางสิ่งของใดๆไว้บนเครื่องใช้ไฟฟ้า
- อย่าให้เครื่องใช้ไฟฟ้าทำงาน ถ้าเครื่องใช้ไฟฟ้าเสียหายอย่างเห็นได้ชัด

ฟังก์ชัน UVnano

หมายเหตุ

- UVnano คือค่าผนวกของ UV (รังสีอัลตราไวโอเล็ต) และ nanometer (หน่วยความยาว)
- ผลิตภัณฑ์นี้ใช้ไฟ LED ชนิด UVnano ห้ามถอดหรือเปลี่ยนไฟ LED ชนิด UVnano โดยพลการต้องเปลี่ยนไฟ LED โดยผู้ให้บริการที่ได้รับอนุญาตจาก LG เท่านั้น
- รังสีจาก UVnano ที่มีอันตรายอาจรั่วไหลออกมาได้ในกรณีที่ใช้อุปกรณ์ในลักษณะที่ไม่ตั้งใจหรือในกรณีที่สายไฟชำรุด รังสีจาก UVnano แม้ในปริมาณเพียงเล็กน้อยนั้นก็สามารถเป็นอันตรายต่อดวงตาและผิวหนังได้
- ไฟ LED ชนิด UVnano ไม่ใช่ชิ้นส่วนที่จำเป็นต้องทำความสะอาดดังนั้นอย่าทำความสะอาดไฟ LED ชนิด UVnano หรือชิ้นส่วนที่มีฉลากอันตรายจาก UV แยกต่างหาก
- หากไฟ LED ชนิด UVnano ชำรุดห้ามใช้งานไฟนั้น
- เครื่องใช้ไฟฟ้านี้มีตัวปล่อยรังสี UV อย่าจ้องมองไปที่แหล่งกำเนิดแสง

- ต้องตัดวงจรเครื่องใช้ไฟฟ้าจากแหล่งจ่ายไฟฟ้าประธานก่อนเปลี่ยนแทนที่ตัวแปลง UV-C

การบำรุงรักษา

- วัสดุที่ใช้เป็นบรรจุภัณฑ์ต่าง ๆ (เช่น พลาสติกไวนิล โฟมโพลีสไตรีน เป็นต้น) เพื่อให้ห่างจากมือเด็ก
- โปรดใช้ความระมัดระวังอย่าให้ตัวเองได้รับบาดเจ็บ หรือหนีบเข้ากับตัวเองในขณะที่คุณทำการถอดหรือประกอบกลับชิ้นส่วนของเครื่องใช้ไฟฟ้า
- ปิดและถอดปลั๊กเครื่องใช้ไฟฟ้าก่อนทำความสะอาดเครื่อง หรือเปลี่ยนแผ่นกรอง

คำแนะนำเกี่ยวกับข้อควรระวัง

⚠ ข้อควรระวัง

- เพื่อลดความเสี่ยงของการบาดเจ็บเล็กน้อยต่อตนเองการทำงานผิดปกติหรือความเสียหายต่อผลิตภัณฑ์หรือทรัพย์สินเมื่อใช้ผลิตภัณฑ์นี้โปรดปฏิบัติตามข้อควรระวังพื้นฐานซึ่งได้แก่หัวข้อต่อไปนี้:

การติดตั้ง

- อย่าเอียงเครื่องเพื่อตั้งหรือดันในขณะขนย้าย
- ห้ามติดตั้งเครื่องใช้ไฟฟ้าไว้ในยานพาหนะ รถบ้าน หรือเรือเดินทะเล
- อย่าวางเครื่องใช้ไฟฟ้าไว้ใกล้กับทีวีหรืออุปกรณ์เสี่ยงสตอร์โอ
- ห้ามวางเครื่องใช้ไฟฟ้าให้ถูกแดดจ้า
- จะต้องติดตั้งเครื่องใช้ไฟฟ้าตามข้อกำหนดการติดตั้งระบบไฟฟ้าแห่งชาติ
- เมื่อเคลื่อนย้ายหรือจัดเก็บเครื่อง ให้พันสายไฟรอบฐานของเครื่องเพื่อป้องกันการบาดเจ็บส่วนบุคคล ความเสียหายกับสายไฟหรือความเสียหายกับพื้น
- อย่าตั้งเครื่องไว้ใกล้กับผ้าม่าน

การใช้งาน

- ต้องอ่านข้อปฏิบัติการบำรุงรักษาก่อนเปิดใช้เครื่องใช้ไฟฟ้า
- ห้ามใช้ผลิตภัณฑ์เพื่อกำจัดก๊าซพิษเช่นคาร์บอนมอนอกไซด์
- ห้ามใช้ผลิตภัณฑ์เพื่อจุดประสงค์ในการระบายอากาศ
- ห้ามใช้เครื่องเป็นเวลานานในพื้นที่ที่มีแรงดันไฟฟ้าไม่เสถียร
- ห้ามวางสิ่งกีดขวางรอบช่องอากาศเข้าหรือออก
- เพื่อความปลอดภัยในการทำงานเครื่องเด็กหรือผู้ที่มีความสามารถทางจิตใจลดลงต้องได้รับการกำกับดูแลอย่างใกล้ชิดโดยบุคคลที่รับผิดชอบด้านความปลอดภัย
- อย่าใช้ผลิตภัณฑ์เพื่อจุดประสงค์พิเศษเช่นการเก็บรักษาพืชเครื่องมือที่ต้องการความแม่นยำงานศิลปะ ฯลฯ
- อย่าใช้งานเครื่องในขณะที่มือเปียก
- อย่าให้ความชื้นจากเครื่องใช้ไฟฟ้าเพิ่มความชื้นสัมผัสกับเครื่องใช้ไฟฟ้าโดยตรง
- อย่าใช้งานเครื่องใช้ไฟฟ้าในขณะที่เครื่องไม่อยู่ในแนวตั้ง
- ห้ามใช้งานเครื่องกับใกล้วัตถุที่เสี่ยงต่อการเกิดความร้อน

- ห้ามใช้ผงซักฟอก เครื่องสำอาง สารเคมี น้ำหอมปรับอากาศหรือน้ำยาฆ่าเชื้อกับเครื่องนี้
- ห้ามแตะต้องชิ้นส่วนภายในใดๆ ในขณะที่เครื่องกำลังทำงานหรือหลังจากการใช้งานเสร็จทันที
- ใช้แผ่นกรองที่ตรงตามวัตถุประสงค์เท่านั้น
- แผ่นกรองกำจัดกลิ่นและแผ่นกรองดักฝุ่นอยู่ในชุดเดียวกันอย่าพยายามแยกออกจากกัน
- ห้ามสอดวัตถุใดๆ เข้าไปในช่องอากาศออก

คลีนบูสเตอร์

- ห้ามแยกชิ้นส่วนคลีนบูสเตอร์
- ห้ามสอดวัตถุใดๆ เข้าไปในคลีนบูสเตอร์
- ห้ามใช้ผลิตภัณฑ์ขณะฝาครอบคลีนบูสเตอร์และตะแกรงแยกออกจากกัน
- อย่าสอดมือหรือวัตถุที่เป็นโลหะลงในส่วนที่มีการเคลื่อนไหวของคลีนบูสเตอร์

การบำรุงรักษา

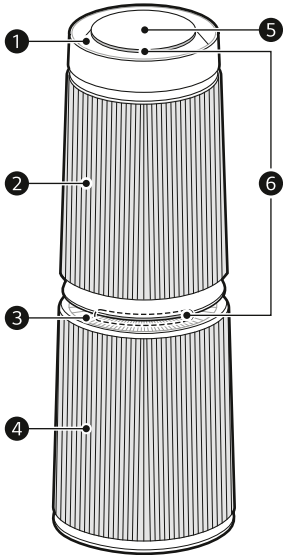
- ห้ามใช้ผงซักฟอกหรือตัวทำละลายที่เข้มข้นในการทำความสะอาดผลิตภัณฑ์ให้ใช้ผ้านุ่มในการทำความสะอาด
- ห้ามทำความสะอาดเครื่องด้วยผงซักฟอกอัลคาไลน์
- ห้ามขีดพื้นผิวของเครื่องใช้ไฟฟ้าด้วยกรดซัลฟิวริกกรดไฮโดรคลอริกหรือตัวทำละลายอินทรีย์ (ทินเนอร์ น้ำมันก๊าด ฯลฯ) และห้ามติดสติ๊กเกอร์ลงบนเครื่องใช้ไฟฟ้า
- ห้ามให้น้ำเข้าไปในเครื่องใช้ไฟฟ้า
- ห้ามใช้น้ำล้างแผ่นกรอง
- เมื่อใช้เครื่องดูดฝุ่นในการทำความสะอาดต้องระวังไม่ให้แผ่นกรองละเอียดพิเศษเสียหาย

การใช้งาน

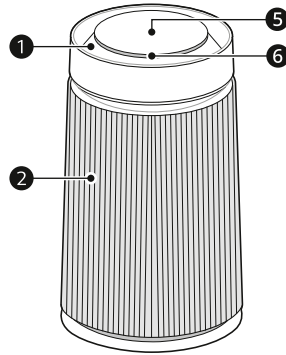
- ลักษณะภายนอกหรือส่วนประกอบต่างๆของผลิตภัณฑ์อาจแตกต่างกันไปตามแต่ละรุ่น

ภาพรวมผลิตภัณฑ์

ด้านหน้า



รุ่นทำงานคู่



รุ่นทำงานเดี่ยว

❶ ช่องอากาศออก (ด้านบน) / คลื่นนูลเตอร์

- อากาศบริสุทธิ์จะถูกปล่อยออกจากแผ่นกรอง
- ช่วยให้คุณปรับทิศทางของการปล่อยลมได้

❷ ช่องอากาศเข้า (ด้านบน)

- ให้คุณทำการถอดฝาครอบด้านบนและฝาครอบด้านล่างแยกจากกันได้

❸ ช่องอากาศออกด้านล่าง

- อากาศบริสุทธิ์จะถูกปล่อยออกจากแผ่นกรองด้านล่าง

❹ ช่องอากาศเข้าด้านล่าง

- ให้คุณทำการถอดฝาครอบด้านบนและฝาครอบด้านล่างแยกจากกันได้

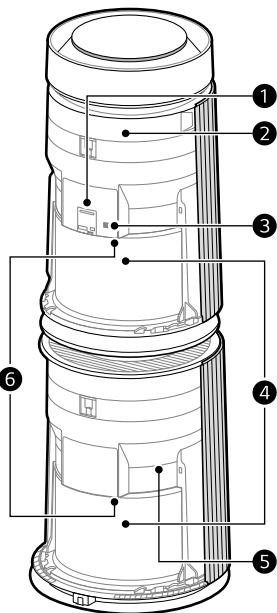
❺ แผงสถานะ/แผงควบคุม

- ใช้สิ่งนี้เพื่อตรวจสอบการตั้งค่าของเครื่องและคุณภาพอากาศ
- ใช้สิ่งนี้เพื่อตั้งค่าฟังก์ชันเครื่อง

❻ ไฟแสดงคุณภาพอากาศ

- คุณภาพอากาศปัจจุบันจะแสดงเป็นสีต่างๆ

ด้านหลัง



รุ่นทำงานคู่

① เซ็นเซอร์ PM1.0 (อนุภาคฝุ่นละเอียดพิเศษ)

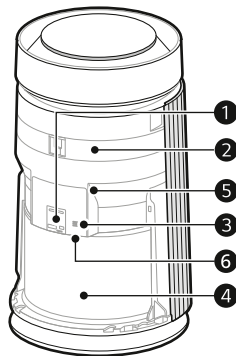
- ตรวจสอบความเข้มข้นของฝุ่น

② แผงควบคุม Smart Diagnosis (การวินิจฉัยอัจฉริยะ)

- เมื่อผลิตภัณฑ์ทำงานผิดปกติหรือพังเสียหายคุณสามารถตรวจสอบสถานะของผลิตภัณฑ์ผ่าน Smart Diagnosis (การวินิจฉัยอัจฉริยะ) ได้

③ เซ็นเซอร์กลิ่น (แก๊ส)

- ตรวจสอบกลิ่น (แก๊ส)



รุ่นทำงานเดี่ยว

④ แผงกรอง

- เครื่องจะกำจัดอนุภาคขนาดเล็กที่สุดที่ทำให้เกิดหมอกควันวีสต์ภายในบ้านที่ทำให้เกิดอาการเจ็บป่วยและกลิ่นภายในบ้าน

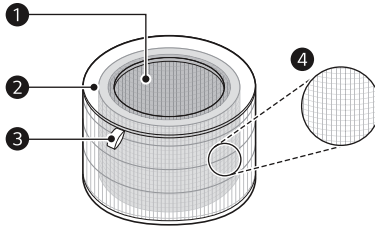
⑤ ไอออนไนเซอร์

- สร้างประจุไอออนเพื่อลดปริมาณแบคทีเรียต่างๆจากอากาศ

⑥ UVnano LED

- ขจัดแบคทีเรียที่เป็นอันตรายที่ปะปนลงภายในของเครื่องฟอกอากาศ

แผ่นกรอง



1 แผ่นกรองกำจัดกลิ่น

- ช่วยกำจัดวัสดุที่ทำให้เกิดหมอกควัน (SO_2 , NO_2) วัสดุภายในบ้านที่ทำให้เกิดอาการเจ็บป่วย (โพลีน ฟอรัมาลดีไฮด์) กลิ่นภายในบ้านและสารประกอบกำมะถัน

2 แผ่นกรองเซฟฟลัส

- ลดอนุภาคขนาดเล็กสารก่อภูมิแพ้แบคทีเรียและไวรัสจากอากาศ

3 ที่จับแผ่นกรอง

- ใช้เพื่อการดึงแผ่นกรองออกจากผลิตภัณฑ์

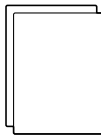
4 แผ่นกรองอนุภาคฝุ่นละอองขนาดเล็ก

- ช่วยกำจัดอนุภาคขนาดใหญ่ที่ลอยอยู่ในอากาศ

⚠ ข้อควรระวัง

- ห้ามฝืนถอดชิ้นส่วนแผ่นกรองอย่างรุนแรงในขณะที่เชื่อมต่อกันอยู่
- อย่าโยนแผ่นกรองหรือใช้แผ่นกรองเพื่อวัตถุประสงค์อื่น

ส่วนประกอบ



1

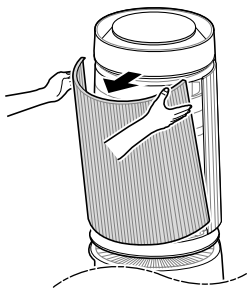
1 คู่มือผู้ใช้

การจัดเตรียมก่อนการใช้งาน

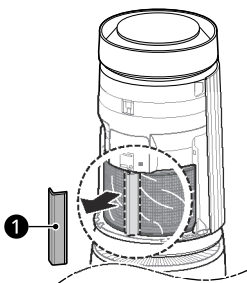
การแกะวัสดุหีบห่อ

นำเครื่องใช้ไฟฟ้าออกจากบรรจุภัณฑ์ทั้งหมดและแกะเทปหรือไว้นิลแผ่นกรองออกก่อนใช้งานเครื่องใช้ไฟฟ้า

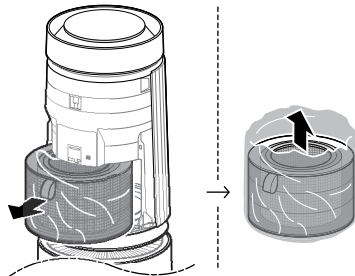
- 1 นำผลิตภัณฑ์ออกจากกล่อง แล้วแกะไว้นิลหรือเทปยึดที่ติดอยู่กับผลิตภัณฑ์ออก
- 2 จับด้านบนของฝาครอบด้านหลังของผลิตภัณฑ์แล้วดึงออกเล็กน้อยเพื่อให้แยกออกจากกัน



- 3 ถอดบรรจุภัณฑ์ที่รองรับ (1) ออกจากส่วนที่ใกล้กับทางเข้าแผ่นกรอง

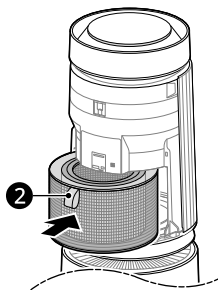


- 4 ถอดแผ่นกรองและแกะไว้นิลออก

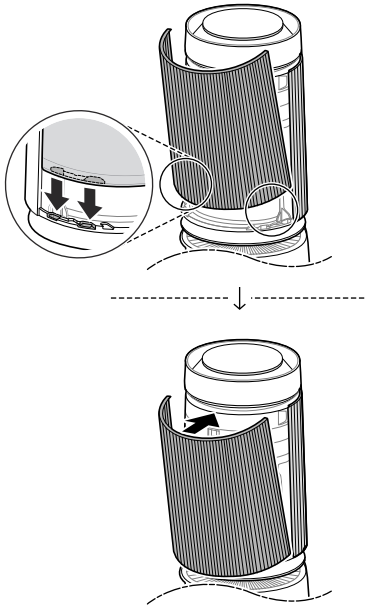


- 5 ติดตั้งแผ่นกรองในเครื่อง

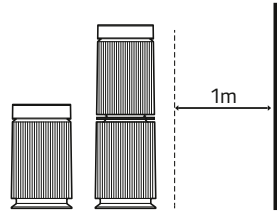
- ติดตั้งแผ่นกรองโดยให้ด้านที่ที่จับ (2) หันขึ้น



- 6 สอดชิ้นส่วนยึดที่ด้านล่างของฝาครอบลงในร่องยึดด้านล่างของผลิตภัณฑ์แล้วปิดฝาครอบ



- ช่องอากาศเข้าต้องมีพื้นที่เพียงพอเพื่อให้ทำงานได้อย่างถูกต้อง



- ประสิทธิภาพของเครื่องใช้ไฟฟ้าอาจแตกต่างกันไปขึ้นอยู่กับสภาพแวดล้อมการให้บริการ (อุณหภูมิและความชื้น ฯลฯ)
- เครื่องใช้ไฟฟ้าสามารถรับประกันประสิทธิภาพได้ในสภาพแวดล้อมที่มีความชื้นระหว่าง 40% และ 70%

ข้อกำหนดการขนส่ง

เมื่อคุณจะย้ายที่ตั้งหรือจัดเก็บเครื่องใช้ไฟฟ้าให้มัดสายไฟรอบด้านล่างของผลิตภัณฑ์เพื่อป้องกันการลากไปบนพื้น

- หากไม่ปฏิบัติตามนั้นอาจสร้างความเสียหายให้กับปลั๊กไฟหรือมีรอยขีดข่วนบนพื้น

เมื่อหิ้วผลิตภัณฑ์

- ห้ามหิ้วผลิตภัณฑ์ด้วยการจับที่ฝาครอบภายนอกนั้น อาจทำให้ฝาครอบเปิดออกและทำให้ผลิตภัณฑ์ร่วงหล่น การทำให้เครื่องใช้ไฟฟ้าร่วงหล่นนั้นอาจทำให้เกิดการบาดเจ็บต่อบุคคลหรือทำให้ผลิตภัณฑ์ทำงานผิดปกติ

รุ่นทำงานเดี่ยว จับด้านล่างของผลิตภัณฑ์ด้วยมือทั้งสองเพื่อการขนส่งอย่างปลอดภัย

รุ่นทำงานคู่ ใช้มือสองจับส่วนกลางของผลิตภัณฑ์เพื่อการขนส่งอย่างปลอดภัย

⚠ ข้อควรระวัง

- ในกรณีของรุ่นทำงานคู่ให้ถอดบรรจุภัณฑ์ที่รองรับและไว้นิลของแผ่นกรองที่ด้านล่างของเครื่องฟอกอากาศด้วยวิธีเดียวกัน
- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าได้ถอดบรรจุภัณฑ์ที่รองรับและไว้นิลออกก่อนใช้งานผลิตภัณฑ์ มิเช่นนั้นอาจทำให้ผลิตภัณฑ์ทำงานผิดปกติได้
- ให้ตรวจสอบทิศทางของแผ่นกรองอย่างระมัดระวังเมื่อติดตั้ง มิเช่นนั้นอาจทำให้ผลิตภัณฑ์ทำงานผิดปกติและชำรุดได้

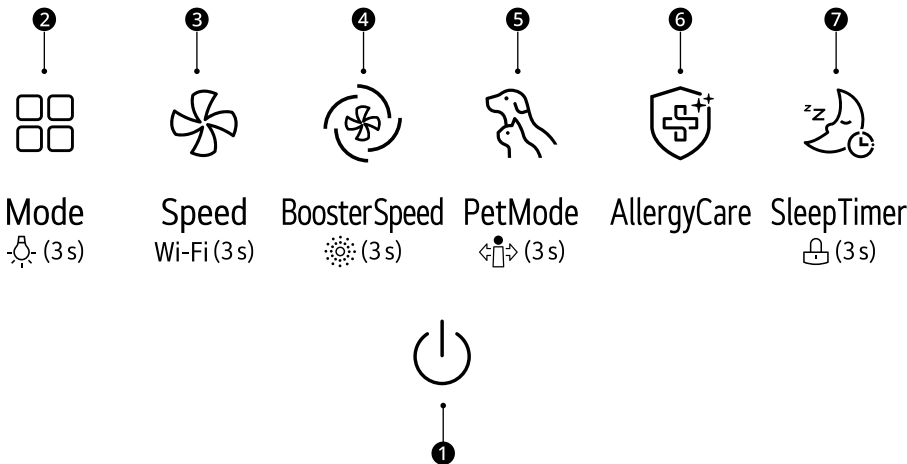
การติดตั้งผลิตภัณฑ์

ติดตั้งเครื่องใช้ไฟฟ้าห่างจากผนัง 1 เมตร

การตรวจสอบคุณสมบัติ

การควบคุมเครื่องฟอกอากาศ

แผงควบคุม



1 ปุ่ม เปิด/ปิด

ใช้ปุ่มนี้เพื่อเปิดหรือปิดผลิตภัณฑ์

2 ปุ่ม Mode

ใช้ปุ่มนี้เพื่อตั้งค่าโหมด

• แสง

- กดปุ่มนี้ค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไป เพื่อเปิดหรือปิดไฟแสดงคุณภาพอากาศ

3 ปุ่ม Speed

ใช้ปุ่มนี้เพื่อปรับความเร็วพัดลมของเครื่องฟอกอากาศ

• ฟังก์ชัน Wi-Fi

- ก่อนทำการเชื่อมต่อเครื่องใช้ไฟฟ้า: ให้กดปุ่มโหมดการเชื่อมต่อ Wi-Fi ค้างไว้ 3 วินาทีเพื่อเปิดการใช้งาน
- ฟังก์ชัน Wi-Fi ปิด: กดปุ่ม **เปิด/ปิด** และปุ่ม **Speed** พร้อมกันค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไป

4 ปุ่ม Booster Speed

ใช้ปุ่มนี้เพื่อปรับความเร็วพัดลมของ คลื่นนูลสเตอร์

• ตัวแสดงสถานะ

- กดปุ่มนี้ค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไปเพื่อตรวจสอบความเข้มข้นของอนุภาคตามขนาดอนุภาคนั้น (PM10 → PM2.5 → PM1.0)

5 ปุ่ม Pet Mode

ใช้ปุ่มนี้เพื่อใช้งานในโหมดสัตว์เลี้ยง

• แกว่ง

- กดปุ่มนี้ค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไปเพื่อปรับทิศทางลมของคลื่นนูลสเตอร์ไปด้านหลังหรือด้านขวา

6 ปุ่ม Allergy Care

ช่วยให้คุณใช้งานฟังก์ชัน Allergy Care

7 ปุ่ม Sleep Timer

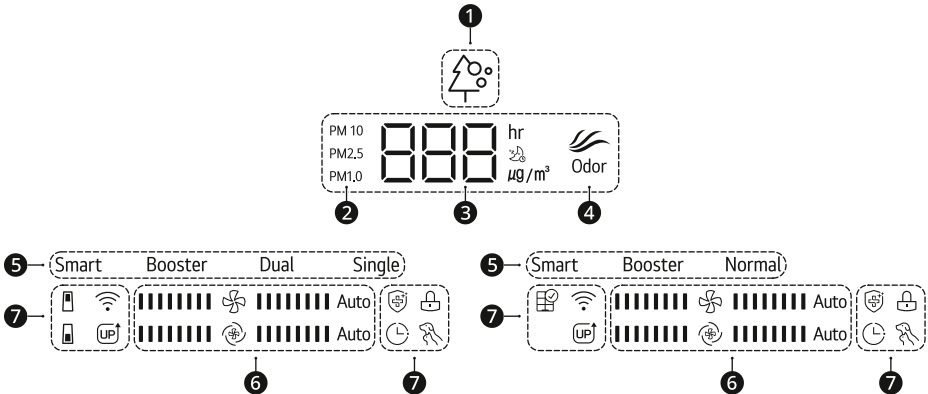
ช่วยให้คุณใช้ฟังก์ชันการตั้งเวลาปิด

• ล็อก

- กดปุ่มนี้ค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไป เพื่อล็อกหรือปลดล็อกปุ่มบนแผงควบคุม

ปุ่มกดยาว				
 (3 s)	Wi-Fi (3 s)	 (3 s)	 (3 s)	 (3 s)
แสง	ฟังก์ชัน Wi-Fi	ตัวแสดงสถานะ	กว้าง	ล็อก

แผงสถานะ



1 คุณภาพอากาศโดยรวม (สี)

2 ขนาดของอนุภาคฝุ่นและความเข้มข้นของอนุภาค (สี)

3 ความเข้มข้นของอนุภาคและการตั้งเวลาหยุดเครื่อง

4 ความเข้มข้นของกลิ่น (สี)

5 แสดงโหมดการทำงาน

6 แสดงความเร็วและความเร็วของมอเตอร์

-  Speed: แสดงผลความเร็วพัดลมของเครื่องฟอกอากาศ
-  Booster Speed: แสดงผลความเร็วพัดลมของคลื่นมอเตอร์

7 ไอคอนต่างๆ

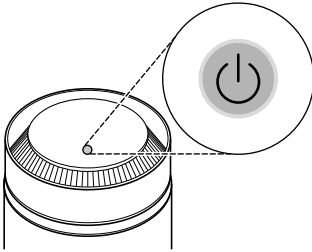
ไอคอน	รายละเอียด
	ไฟจะติดขึ้นเมื่อถึงเวลาเปลี่ยนแผ่นกรอง

ไอคอน	รายละเอียด
	ไฟจะติดขึ้นเมื่อถึงเวลาเปลี่ยนแผ่นกรองด้านบน
	ไฟจะติดขึ้นเมื่อถึงเวลาเปลี่ยนแผ่นกรองด้านล่าง
	ไฟจะติดขึ้นเมื่อเปิดใช้งานฟังก์ชัน Wi-Fi
	ไฟจะติดขึ้นเมื่อมีคุณสมบัติให้อัปเกรด
	ปรากฏขึ้นเมื่อเปิดใช้งานฟังก์ชัน Allergy Care
	ปรากฏขึ้นในกรณีที่ตั้งเวลาการใช้งานผ่านทางแอปพลิเคชัน LG ThinQ
	ปรากฏขึ้นเมื่อตั้งค่าล็อกแผงควบคุมไว้
	ปรากฏขึ้นเมื่อเปิดใช้งานโหมดสัตว์เลี้ยง

การใช้งานเครื่องฟอกอากาศ

เปิด/ปิด

กดปุ่มเปิด/ปิดเพื่อเปิดหรือปิดเครื่องฟอกอากาศ



หมายเหตุ

- เมื่อเครื่องใช้ไฟฟ้าทำงานในโหมด **Smart** ปุ่ม **Speed, Booster Speed** และ แก้วจะไม่ทำงาน

โหมด Booster

คลื่นบัสเตอร์ จะช่วยหมุนเวียนอากาศภายในอาคารด้วยการส่งอากาศบริสุทธิ์ออกอย่างรวดเร็วในระยะเวลาที่ยาวขึ้น

⚠ ข้อควรระวัง

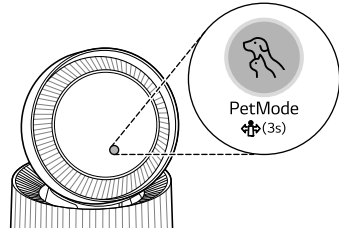
- ระวังอย่าให้มีมือของคุณถูกหนีบโดยส่วนที่มีการเคลื่อนไหวของ คลื่นบัสเตอร์

หมายเหตุ

- เมื่อถอดปลั๊กสายไฟก่อนที่ คลื่นบัสเตอร์ จะหยุดสนิท ให้เสียบปลั๊กอีกครั้ง คลื่นบัสเตอร์จะหมุนและปิดการทำงานลงอย่างถูกต้อง

การหมุน คลื่นบัสเตอร์

กดปุ่ม **Pet Mode** ค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไประหว่างการทำงานของโหมด **Booster**



โหมด Dual: เฉพาะผลิตภัณฑ์ที่เกี่ยวข้องเท่านั้น

ผลิตภัณฑ์นี้จะทำการฟอกอากาศพร้อมกันทั้งด้านบนและด้านล่างเครื่องฟอกอากาศภายในอาคารอย่างรวดเร็ว

โหมด Single : เฉพาะผลิตภัณฑ์ที่เกี่ยวข้องเท่านั้น

เครื่องฟอกอากาศด้านล่างของตัวเครื่องซึ่งจะช่วยฟอกอากาศภายในอาคาร

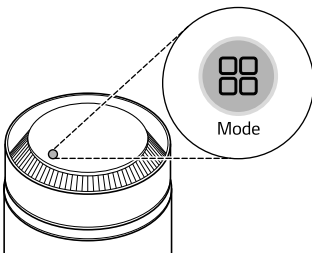
หมายเหตุ

- เมื่อเริ่มต้นการทำงานเป็นครั้งแรก เครื่องใช้ไฟฟ้าจะทำงานในโหมด **Booster**
- หากไฟตัดอันเนื่องมาจากไฟฟ้าดับโหมดที่ใช้งานล่าสุด จะได้รับการจดจำเอาไว้
- เมื่อการทำงานเริ่มต้นขึ้นการแสดงผลเซ็นเซอร์จะพร้อมอยู่ที่โดยจะปรากฏขึ้นเป็นเวลาประมาณ 30 วินาที

โหมดการทำงาน

เมื่อคุณกดปุ่ม **Mode** แต่ละครั้ง จะเปลี่ยนโหมดไปตามลำดับดังต่อไปนี้

- รุ่นทำงานเดียว : **Smart** → **Booster** → **Normal**
- รุ่นทำงานคู่: **Smart** → **Booster** → **Dual** → **Single**



โหมด Smart

ใช้เพื่อปรับความเร็วและการไหลเวียนอากาศโดยอัตโนมัติตามคุณภาพอากาศโดยรวม

- โดยที่เครื่องฟอกอากาศด้านบนจะทำงานในความเร็วต่ำ

โหมด Normal : เฉพาะผลิตภัณฑ์ที่เกี่ยวข้องเท่านั้น

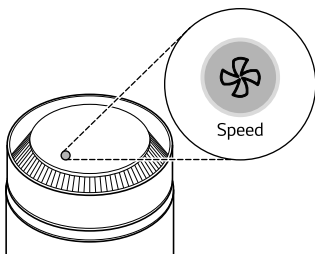
เป็นโหมดการทำงานพื้นฐานสำหรับการฟอกอากาศซึ่งสามารถปรับความเร็วลมได้

ปรับความเร็วของพัดลม

ปรับความเร็วพัดลมของเครื่องฟอกอากาศ

กดปุ่ม **Speed** ระหว่างใช้งาน

- เมื่อคุณกดปุ่มแต่ละครั้ง ความเร็วจะเปลี่ยนไปตามลำดับดังต่อไปนี้: Auto (อัตโนมัติ) → Low (ต่ำ) → Middle (ปานกลาง) → High (สูง) → Turbo (เทอร์โบ)



แสดงความเร็วของเครื่องฟอกอากาศ

เมื่อคุณปรับความเร็วแผงแสดงผลจะแสดงสถานะความเร็ว โดยที่ความเร็วจะเพิ่มขึ้นครึ่งละ 2 คอลัมน์เมื่อเพิ่มระดับความเร็วมากขึ้น

- [ตัวอย่างการแสดงผลความเร็วในระดับ 'Middle (ปานกลาง)']



หมายเหตุ

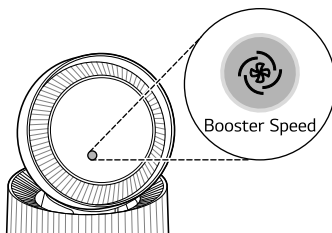
- เมื่อเริ่มต้นการทำงานเป็นครั้งแรกเครื่องใช้ไฟฟ้าจะถูกตั้งค่าความเร็วไว้ในระดับ Auto ในโหมด Auto ความเร็วจะถูกปรับให้ทำงานโดยอัตโนมัติตามระดับความปนเปื้อนของอากาศภายในอาคาร

การปรับ ความเร็วลมของคลีนบูสเตอร์

ปรับความเร็วพัดลมของคลีนบูสเตอร์

กดปุ่ม **Booster Speed** ระหว่างการทำงานของ **Booster**

- เมื่อคุณกดปุ่มแต่ละครั้ง ความเร็วจะเปลี่ยนไปตามลำดับดังต่อไปนี้: Auto (อัตโนมัติ) → Low (ต่ำ) → Middle (ปานกลาง) → High (สูง) → Turbo (เทอร์โบ)



การแสดงผลความเร็วคลีนบูสเตอร์

เมื่อ คุณปรับความเร็วคลีนบูสเตอร์แผงแสดงผลจะแสดงสถานะความเร็วคลีนบูสเตอร์โดยที่ความเร็วคลีนบูสเตอร์จะเพิ่มขึ้นครึ่งละ 2 คอลัมน์เมื่อเพิ่มระดับความเร็วมากขึ้น

- [ตัวอย่างการแสดงผลความเร็วคลีนบูสเตอร์ ในระดับ 'Middle (ปานกลาง)']



หมายเหตุ

- เมื่อเลือกโหมด Auto แล้ว ความเร็วคลีนบูสเตอร์ จะถูกปรับให้อยู่ในระดับเดียวกับโหมด Speed โดยอัตโนมัติ

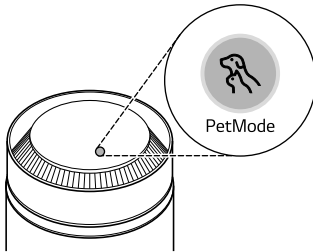
การใช้งานโหมดสัตว์เลี้ยง

นี่คือโหมดเฉพาะสำหรับเจ้าของสัตว์เลี้ยง

โหมดนี้จะดูดเอาขน/ฝุ่นของสัตว์เลี้ยงเข้าไปในเครื่องอย่างมีประสิทธิภาพโดยการปรับความเร็วและการไหลของอากาศตามคุณภาพอากาศโดยรวมโดยอัตโนมัติ

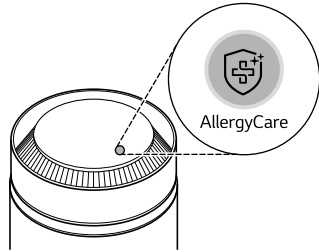
กดปุ่ม **Pet Mode** ระหว่างการใช้งาน

- ไอคอน  (โหมดสัตว์เลี้ยง) จะปรากฏขึ้นในหน้าจอสถานะ



UVnano

พัฒนาสำหรับการผลิตลมในผลิตภัณฑ์นี้ได้ผ่านการฆ่าเชื้อด้วยไฟ LED ชนิด UVnano เพื่อให้คุณใช้งานผลิตภัณฑ์ได้อย่างไร้กังวล



หมายเหตุ

- คุณสามารถปิดฟังก์ชันโหมดสัตว์เลี้ยงได้ในแบบเดียวกับการเปิด
- นอกจากนี้คุณยังสามารถเปลี่ยนโหมดการทำงานให้เป็นโหมดที่ต้องการได้ ด้วยการกดปุ่ม **Mode** ขณะที่เปิดใช้งานโหมดสัตว์เลี้ยงอยู่ได้
- โหมดสัตว์เลี้ยงจะถูกปิดใช้งานเมื่อกดปุ่ม **Sleep Timer** ขณะที่เปิดใช้งานโหมดสัตว์เลี้ยงอยู่
- หลังจากใช้งานโหมด 'เทอร์โบ' ไปแล้ว 30 นาทีความเร็วจะถูกปรับตามคุณภาพอากาศโดยอัตโนมัติ
- สามารถปรับการไหลของลมได้ด้วยการกดปุ่ม **Speed** ขณะที่เปิดใช้งานโหมดสัตว์เลี้ยงอยู่
 - เมื่อคุณกดปุ่ม **Speed** แต่ละครั้งความเร็วจะเปลี่ยนไปตามลำดับดังต่อไปนี้: Auto (อัตโนมัติ) → Middle (ปานกลาง) → High (สูง) → Turbo (เทอร์โบ)

หมายเหตุ

- UVnano คือค่าผลบวกของคำว่า "UV" ของไฟ LED ที่สามารถช่วยลดแบคทีเรียที่เป็นอันตรายและคำว่า "nanometers" คือหน่วยความยาวของคลื่นรังสีอัลตราไวโอเล็ต
- หากเปิดใช้งาน UVnano ไฟ LED ชนิด UVnano จะทำงานตามช่วงเวลาที่กำหนดไว้เพื่อฆ่าเชื้อพัฒนาภายในขณะที่เครื่องฟอกอากาศกำลังทำงาน
- หากคุณปิดเครื่องฟอกอากาศพัฒนาฆ่าเชื้อของ UVnano จะหยุดการทำงาน

การตั้งค่าตัวตั้งเวลาหยุด

หยุดการทำงานโดยอัตโนมัติหลังจากได้ทำการตั้งค่าเวลาในการทำงาน

กดปุ่ม **Sleep Timer** ระหว่างการใช้งาน

- เมื่อคุณกดปุ่มแต่ละครั้งการตั้งค่าจะเปลี่ยนไปตามลำดับดังต่อไปนี้: หลังจาก 2 ชั่วโมง → หลังจาก 4 ชั่วโมง → หลังจาก 8 ชั่วโมง → หลังจาก 12 ชั่วโมง → ยกเลิก

การใช้ฟังก์ชันพิเศษ

การใช้ฟังก์ชัน Allergy Care

ฟังก์ชัน Allergy Care หมายถึงฟังก์ชันที่รวมเอาเครื่องสร้างโอโซนและ UVnano เข้าไว้ด้วยกัน

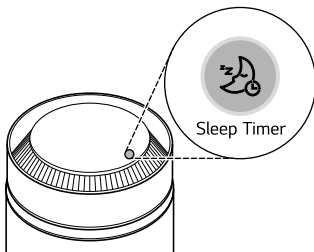
กดปุ่ม **Allergy Care** ระหว่างใช้งาน

- ไอคอน Allergy care จะปรากฏขึ้นบนหน้าจอแสดงสถานะ

โอโซนในเซอร์

สร้างประจุโอโซนเพื่อลดปริมาณแบคทีเรียต่างๆจากอากาศ

- เมื่อเปิดใช้งานการตั้งเวลาปิดแล้วจะแสดงผลจะแสดงสถานะเฉพาะไอคอนตั้งเวลาปิดบนแผงเท่านั้น



หมายเหตุ

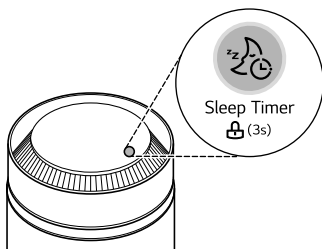
- ความเร็วจะถูกเปลี่ยนให้อยู่ในระดับ 'Low' และปรับการทำงานในช่วงเวลาปกติตามคุณภาพอากาศโดยอัตโนมัติ
- สามารถปรับความเร็วพัดลมได้โดยกดปุ่ม **Speed** ในขณะที่เปิดใช้งานตั้งเวลาปิด
- ในการตั้งค่า sleep timer คุณสามารถตรวจสอบการตั้งค่าเวลาได้โดยการกดปุ่ม **Sleep Timer** อีกครั้ง
- มือเครื่องใช้ไฟฟ้าปิดเพราะไฟฟ้าดับและเปิดขึ้นอีกครั้งการตั้งค่าตั้งเวลาปิดจะยังคงอยู่

การตั้งค่าล็อกแผงควบคุม

คุณสามารถล็อกปุ่มบนแผงควบคุมเพื่อป้องกันไม่ให้เครื่องทำงานเนื่องจากสาเหตุที่ไม่คาดคิดเช่นเด็กกดปุ่มเล่น

- กดปุ่ม **Sleep Timer** 3 วินาทีขึ้นไปในขณะการใช้งาน

- 🔒 (ล็อก) จะปรากฏขึ้นบนแผงแสดงสถานะ



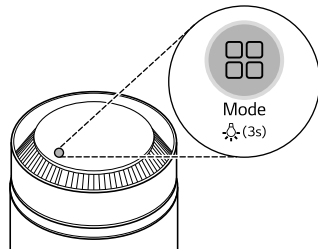
หมายเหตุ

- คุณสามารถปิดฟังก์ชันล็อกได้ในแบบเดียวกับการเปิด
- นอกจากนี้คุณยังสามารถล็อกและปลดล็อกเมื่อการทำงานหยุดลง

การตั้งค่าไฟแสดงคุณภาพอากาศ

คุณสามารถตรวจสอบคุณภาพอากาศโดยรวมผ่านไฟแสดงคุณภาพอากาศ

กดปุ่ม **Mode** 3 วินาทีขึ้นไปในขณะการใช้งาน



หมายเหตุ

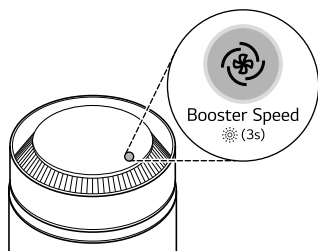
- ไฟแสดงคุณภาพอากาศจะเปลี่ยนเป็นสีขาวในช่วงเวลาความเสถียรของเซ็นเซอร์ (30 วินาที) เซ็นเซอร์กลั่น (แก๊ส) จะเสถียรอยู่เป็นเวลา 2 นาทีหลังจากการทำงานนี้

การตรวจสอบความเข้มข้นของอนุภาค

คุณสามารถตรวจสอบความเข้มข้นของอนุภาคในอากาศด้วยการวัดตามขนาดของอนุภาคฝุ่น

กดปุ่ม **Booster Speed** 3 วินาทีขึ้นไปในขณะการใช้งาน

- เมื่อคุณกดปุ่มแต่ละครั้ง การตั้งค่าจะเปลี่ยนไปตามลำดับดังต่อไปนี้: **PM10 → PM2.5 → PM1.0**
- ความเข้มข้นของอนุภาคฝุ่นที่เลือกจะปรากฏขึ้นประมาณ 10 วินาที



หมายเหตุ

- ระดับคุณภาพอากาศโดยรวมเป็นผลมาจากทั้งความเข้มข้น PM และระดับกลิ่น

- ไม่ว่าจะใช้ผลิตภัณฑ์อื่นหรือผลิตภัณฑ์เดียวกันในพื้นที่เดียวกันหรือไม่ก็ตามการวัดความเข้มข้นนั้นอาจแตกต่างกันไปตามการหมุนเวียนของอากาศนั้นๆ
- โดยแตกต่างกันจากกลิ่น (แก๊ส) อนุภาคฝุ่นซึ่งเดินทางช้ากว่าดังนั้นความเข้มข้นที่วัดได้นั้นอาจต่ำกว่าความเข้มข้นที่แท้จริง
- การไหลเวียนอากาศใกล้ๆกับเซ็นเซอร์ตรวจจับฝุ่นอาจรบกวนการทำงานตามปกติของเซ็นเซอร์ตรวจจับอนุภาคและความเข้มข้นที่ระบุได้อาจแตกต่างกันไปตามความเข้มข้นของอนุภาคที่แท้จริง
- เมื่อใช้ผลิตภัณฑ์ตามสภาพแวดล้อมต่อไปนี้ความเข้มข้นของอนุภาคที่วัดได้อาจแตกต่างไปจากความเข้มข้นที่แท้จริง
 - ใกล้โซฟาผ้าและเตียงรอบพรมที่มีขนขยอะจัดเตียง/พื้นเสื่อผ้าขณะใช้เครื่องดูดฝุ่นอยู่ในสถานที่ที่มีแมลงและสัตว์เลี้ยงและอยู่ในสถานที่ที่มีความชื้นสูง
 - อยู่ในสถานที่ที่มีอากาศภายนอกอาคารเข้าถึงเช่นไซต์งานก่อสร้างข้างถนนและโรงงานหรือใกล้ประตูหน้าต่างและช่องระบายอากาศภายนอกอาคาร
 - อยู่ในสถานที่ที่ใช้ผลิตภัณฑ์ที่ก่อให้เกิดไอน้ำหรืออนุภาคละเอียด (เครื่องเพิ่มความชื้น เครื่องครัว หรือสเปรย์)
 - เซ็นเซอร์อาจตรวจไม่พบอนุภาคที่มีขนาดใหญ่กว่า PM10 ซึ่งเกิดจากกิจกรรมต่าง ๆ เช่นการปิดฝุ่นออกจากผ้าห่มหรือการทำความสะอาดต่ออนุภาคต่าง ๆ จะถูกกำจัดออกด้วยแผ่นกรอง
- ความเข้มข้นของกลิ่น (แก๊ส) อาจแตกต่างกันไปจากสิ่งของที่ปล่อยกลิ่นออกมาเช่นน้ำหอมปรับอากาศ สารกำจัดกลิ่นผงซักฟอกหรือเครื่องสำอาง

คุณภาพอากาศโดยรวม

ทำความเข้าใจกับคุณภาพอากาศโดยรวม

คุณภาพอากาศโดยรวมคำนวณจากความเข้มข้นของอนุภาคและกลิ่น (แก๊ส) และแบ่งออกเป็น 4 ระดับขึ้นอยู่กับการปนเปื้อนในอากาศ

Color (สี)	Overall air quality (คุณภาพอากาศโดยรวม)	Concentration of PM ($\mu\text{g}/\text{m}^3$) (ความเข้มข้นของอนุภาค)			Concentration of odor (ความเข้มข้นของกลิ่น)	
	State (สภาพ)	PM10	PM2.5	PM1.0	State (สภาพ)	Level (ระดับ)
Red (สีแดง)	Poor (แย)	255 or more (255 ขึ้นไป)	56 or more (56 ขึ้นไป)	56 or more (56 ขึ้นไป)	Very strong (แรงมาก)	4
Orange (สีส้ม)	Unhealthy (ไม่ดีต่อสุขภาพ)	155 ~ 254	36 ~ 55	36 ~ 55	Strong (แรง)	3
Yellow (สีเหลือง)	Moderate (ปานกลาง)	55 ~ 154	13 ~ 35	13 ~ 35	Normal (ปกติ)	2
Green (สีเขียว)	Good (ดี)	54 or less (ไม่เกิน 54)	12 or less (ไม่เกิน 12)	12 or less (ไม่เกิน 12)	Weak (อ่อน)	1

หมายเหตุ

- สีของไฟแสดงคุณภาพอากาศโดยรวมจะเป็นไปตามระดับความเลวร้ายที่สุดที่ตรวจพบได้ไม่ว่าจะเป็นกลิ่น(แก๊ส)หรืออนุภาคต่างๆ
- ความเข้มข้นของ PM (อนุภาคฝุ่นละออง) แสดงผลเพิ่มขึ้น 1 หน่วยตั้งแต่ 8 ถึง 999 ค่าความเข้มข้น PM เป็นไปตามเอกสารข้อมูลซึ่งผู้ผลิตเซ็นเซอร์มอบให้
- การวัดความเข้มข้น PM ถูกทดสอบโดยใช้ข้อมูลการทดสอบตามมาตรฐานของ LG Electronics
- ความแตกต่างของค่าความเข้มข้น PM อาจเป็นผลมาจากวิธีการวัดหรือความแตกต่างในระดับความเข้มข้นของ PM ที่เกิดขึ้นจริง
 - หากความเข้มข้นของ PM อยู่ในระดับสูงอาจมีความแตกต่างมากขึ้นระหว่างการแสดงผลความเข้มข้นกับความเข้มข้นจริง

ฟังก์ชันสมาร์ต

แอปพลิเคชัน LG ThinQ

แอปพลิเคชัน **LG ThinQ** ช่วยให้คุณสื่อสารกับเครื่องใช้ไฟฟ้าได้โดยใช้สมาร์ตโฟน

คุณสมบัติของแอปพลิเคชัน LG ThinQ

Smart Diagnosis (การวินิจฉัยอัจฉริยะ)

หากคุณพบปัญหาขณะใช้งานเครื่อง คุณสมบัติ **Smart Diagnosis** (การวินิจฉัยอัจฉริยะ) นี้จะช่วยคุณวินิจฉัยปัญหา

การตั้งค่า

ให้คุณตั้งค่าตัวเลือกต่าง ๆ บนเครื่อง และในแอปพลิเคชัน

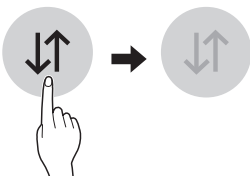
หมายเหตุ

- หากคุณเปลี่ยนเราเตอร์ไร้สาย ผู้ให้บริการอินเทอร์เน็ต หรือรหัสผ่าน ขอให้คุณตรวจสอบให้แน่ใจว่าโทรศัพท์ของคุณเชื่อมต่อจากแอปพลิเคชัน **LG ThinQ** และทำการเชื่อมต่อใหม่อีกครั้ง
- เพื่อการพัฒนาเครื่องใช้ไฟฟ้า แอปพลิเคชันอาจเปลี่ยนแปลงโดยไม่มีการแจ้งให้ผู้ใช้ทราบ
- คุณสมบัติอาจแตกต่างกันในแต่ละรุ่น

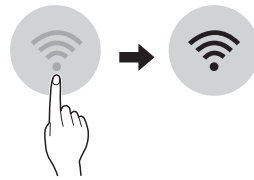
ก่อนใช้งานแอปพลิเคชัน LG ThinQ

คุณสมบัตินี้มีเฉพาะในรุ่นที่มีฟังก์ชัน Wi-Fi เท่านั้น

- 1 ตรวจสอบระยะห่างระหว่างเครื่องและเราเตอร์ไร้สาย (เครือข่าย Wi-Fi)
 - หากเครื่องใช้ไฟฟ้าอยู่ห่างเราเตอร์ไร้สายเกินไปจะทำให้สัญญาณอ่อนลงซึ่งอาจทำให้ใช้เวลานานในการเชื่อมต่อหรือการติดตั้งอาจล้มเหลว
- 2 ปิดข้อมูลมือถือหรือข้อมูลเซลลูลาร์ของสมาร์ตโฟนของคุณ



3 เชื่อมต่อสมาร์ตโฟนของคุณเข้ากับไวร์เลสเราเตอร์



หมายเหตุ

- ในการยืนยันการเชื่อมต่อ Wi-Fi ให้ตรวจสอบว่าไอคอน Wi-Fi ปรากฏบนแผงควบคุมสว่างขึ้น
- **เครื่องนี้รองรับเครือข่าย Wi-Fi 2.4 GHz** เท่านั้นหากต้องการตรวจสอบความถี่เครือข่ายของคุณกรุณาติดต่อผู้ให้บริการอินเทอร์เน็ตหรือดูคู่มือเราเตอร์ไร้สายของคุณ
- **LG ThinQ** ไม่รับผิดชอบปัญหาใดๆ เกี่ยวกับปัญหาในการเชื่อมต่อเครือข่ายหรือความผิดพลาดการทำงานผิดพลาด หรือข้อผิดพลาดใดๆ ที่เกิดจากการเชื่อมต่อเครือข่าย
- หากมีปัญหาในการเชื่อมต่อกับเครือข่าย Wi-Fi อาจเป็นที่เครื่องอยู่ไกลเราเตอร์เกินไปหรือตัวกระจายสัญญาณ Wi-Fi (ตัวขยายช่วง) เพื่อเพิ่มความแรงของสัญญาณ Wi-Fi
- การเชื่อมต่อ Wi-Fi อาจจะไม่เกิดขึ้นหรือติดขัดเนื่องจากสภาพแวดล้อมของเครือข่ายในบ้าน
- การเชื่อมต่อเครือข่ายอาจทำงานไม่ถูกต้องทั้งนี้ขึ้นอยู่กับผู้ให้บริการอินเทอร์เน็ต
- สภาพแวดล้อมของระบบสัญญาณไร้สายอาจทำให้บริการเครือข่ายไร้สายทำงานช้า
- หากไม่สามารถเชื่อมต่อเครื่องใช้ไฟฟ้าได้เนื่องจากปัญหาเกี่ยวกับการรับส่งสัญญาณ ไร้สายกรุณากดปลั๊กเครื่องใช้ไฟฟ้าออกและรอประมาณหนึ่งนาทีก่อนที่จะลองอีกครั้ง
- หากเราเตอร์ของคุณเปิดไฟรอสอยู่ ปิดไฟรอสหรือเพิ่มช่องกั้น
- ชื่อของเครือข่ายไร้สาย (SSID) ควรเป็นตัวอักษรภาษาอังกฤษและตัวเลข (อย่าใช้ตัวอักษรพิเศษ)
- ยูสเซอร์อินเตอร์เฟซ (UI) ของสมาร์ตโฟนอาจแตกต่างกันไปตามระบบปฏิบัติการ (OS) และผู้ผลิต
- หากโปรโตคอลความปลอดภัยของเราเตอร์ถูกตั้งค่าเป็น WEP อาจจะต้องตั้งค่าเครือข่ายไม่ได้ โปรดเปลี่ยนเป็นโปรโตคอลความปลอดภัย (และแนะนำให้ใช้ WPA2) และเชื่อมต่อผลิตภัณฑ์อีกครั้ง

การติดตั้งแอปพลิเคชัน LG ThinQ

ค้นหาแอปพลิเคชัน **LG ThinQ** จาก Google Play Store หรือ Apple App Store บนสมาร์ทโฟนปฏิบัติตามคำแนะนำเพื่อดูว่าดาวน์โหลดและติดตั้งแอปพลิเคชัน

การอัปเดตผลิตภัณฑ์

เมื่อมีฟังก์ชันใหม่ที่สามารถอัปเดตได้เมื่อคุณเปิดผลิตภัณฑ์คำว่า **UP** จะติดขึ้นบนแผงสถานะ

- จากเมนูในแอปพลิเคชัน **LG ThinQ** คุณจะสามารถอัปเดตฟังก์ชันได้ด้วยกรกดที่ **อัปเดตคุณสมบัติ**
- โดยจะมีฟังก์ชันนี้หลังจากที่ลงทะเบียนไว้ในแอปพลิเคชัน **LG ThinQ** แล้ว

ข้อมูลประกาศของซอฟต์แวร์โอเพนซอร์ส

หากต้องการรับซอร์สโค้ดภายใต้ข้อตกลงโอเพนซอร์ส GPL, LGPL, MPL และข้อตกลงโอเพนซอร์สอื่น ๆ ที่มีภาระหน้าที่ในการเปิดเผยซอร์สโค้ดที่มีอยู่ในผลิตภัณฑ์นี้ และเพื่อเข้าถึงเงื่อนไขการอนุญาต ประกาศเกี่ยวกับลิขสิทธิ์ และเอกสารที่เกี่ยวข้องอื่น ๆ ที่อ้างถึงทั้งหมดนั้น โปรดไปที่ <https://opensource.lge.com>

LG Electronics มีบริการจัดเตรียมซอร์สโค้ดให้กับคุณทาง CD-ROM โดยคิดค่าใช้จ่ายในการดำเนินการแจกจ่ายดังกล่าว (เช่นค่าสื่อบันทึกข้อมูล ค่าจัดส่งและดูแลพัสดุ) โดยคุณสามารถขอรับซอร์สโค้ดได้โดยส่งอีเมลไปที่ opensource@lge.com

ข้อเสนอนี้มีผลกับทุกคนที่ได้รับข้อมูลนี้ มีผลใช้ได้เป็นเวลา 3 ปี หลังจากการจัดส่งผลิตภัณฑ์ครั้งสุดท้าย

Smart Diagnosis (การวินิจฉัยอัจฉริยะ)

ใช้คุณสมบัตินี้เพื่อช่วยคุณวินิจฉัยและแก้ไขปัญหาเกี่ยวกับเครื่องของคุณ

หมายเหตุ

- ด้วยเหตุผลอื่นใดซึ่งไม่เกี่ยวกับผลิตภัณฑ์ของ LGE การใช้งานอาจใช้ไม่ได้เนื่องจากปัจจัยภายนอกเช่น (แต่ไม่จำกัดเฉพาะ) ความพร้อมใช้งานของ Wi-Fi การตัดการเชื่อมต่อ Wi-Fi นโยบายแอปสโตร์ในท้องถิ่นหรือแอปไม่พร้อมใช้งาน

- คุณลักษณะนี้อาจมีการเปลี่ยนแปลงโดยไม่ต้องแจ้งให้ทราบล่วงหน้าและอาจมีรูปแบบที่แตกต่างกันไปตามที่ที่คุณอยู่

การใช้ LG ThinQ เพื่อวินิจฉัยปัญหา

หากคุณประสบปัญหาเกี่ยวกับเครื่องที่ติดตั้ง Wi-Fi มันสามารถส่งข้อมูลการแก้ไขปัญหาไปยังสมาร์ทโฟนได้โดยใช้แอปพลิเคชัน **LG ThinQ**

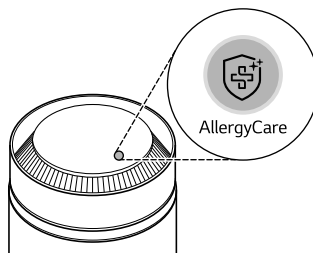
- เปิดแอปพลิเคชัน **LG ThinQ** และเลือกคุณสมบัติ **Smart Diagnosis** (การวินิจฉัยอัจฉริยะ) ในเมนู ทำตามคำแนะนำในแอปพลิเคชัน **LG ThinQ**

การใช้การวินิจฉัยด้วยเสียงในการวินิจฉัยปัญหา

ทำตามคำแนะนำด้านล่างเพื่อใช้วิธีการวินิจฉัยด้วยเสียง

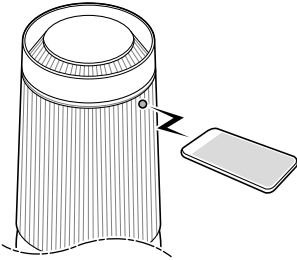
- เปิดแอปพลิเคชัน **LG ThinQ** และเลือกคุณสมบัติ **Smart Diagnosis** (การวินิจฉัยอัจฉริยะ) ในเมนู ทำตามคำแนะนำสำหรับการวินิจฉัยด้วยเสียงที่มีให้ในแอปพลิเคชัน **LG ThinQ**

- กดปุ่ม **Allergy Care** ค้างไว้ 5 วินาที เพื่อเปิดการทำงานฟังก์ชัน **Smart Diagnosis** (การวินิจฉัยอัจฉริยะ)



- วางสมาร์ทโฟนของคุณไว้ใกล้ๆ กับผลิตภัณฑ์

- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าไมโครโฟนของสมาร์ทโฟนหันเข้าทางด้านหน้าของผลิตภัณฑ์



3 เมื่อส่งข้อมูลเสร็จแล้ว ผลลัพธ์ของ **Smart Diagnosis** (การวินิจฉัยอัจฉริยะ) จะปรากฏขึ้นในแอปพลิเคชัน **LG ThinQ**

หมายเหตุ

- สำหรับการวินิจฉัยที่แม่นยำ อย่าเคลื่อนย้ายสมาร์ทโฟนออกนอกผลิตภัณฑ์ จนกว่าเสียงบี๊บจะหยุดลง
- รักษาความเงียบบริเวณโดยรอบตัวผลิตภัณฑ์ระหว่างการทำงานของ **Smart Diagnosis** (การวินิจฉัยอัจฉริยะ)

การบำรุงรักษา

การบำรุงรักษาผลิตภัณฑ์

การบำรุงรักษาตามกำหนดการ

⚠ คำเตือน

- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าเครื่องใช้ไฟฟ้าหยุดการทำงานและถอดปลั๊กไฟออกจากเต้าเสียบก่อนทำความสะอาดและเปลี่ยนแผ่นกรอง
- ห้ามพ่นน้ำลงบนอุปกรณ์โดยตรง

ส่วนประกอบ	ความถี่ในการทำความสะอาด	ความถี่ในการเปลี่ยน
 แผ่นกรอง	แผ่นกรองอนุภาคฝุ่นละอองขนาดเล็ก หากเปราะเบือนให้ทำความสะอาดด้วยเครื่องดูดฝุ่นหรือแปรงขนนุ่ม	1 ปี
 เซ็นเซอร์ PM1.0	2 เดือน	-

หมายเหตุ

- ความถี่ในการทำความสะอาดนั้นอาจแตกต่างกันไปตามชั่วโมงการใช้งานและสภาพแวดล้อมของเครื่องใช้ไฟฟ้า
- หากคุณไม่ทำความสะอาดผลิตภัณฑ์ตามความถี่การทำความสะอาด คุณอาจพบว่ามีกลิ่นเหม็นและประสิทธิภาพแย่
- ต้องเปลี่ยนแผ่นกรองเมื่อหมดอายุการใช้งาน และค่าใช้จ่ายในการเปลี่ยนแผ่นกรองนั้นไม่อยู่ภายใต้การรับประกันเครื่อง หากต้องการซื้อแผ่นกรองใหม่โปรดติดต่อศูนย์บริการข้อมูลลูกค้า LG Electronics หรือไปที่เว็บไซต์ www.lg.com

- หากความเข้มข้นของ PM บนจอแสดงผลไม่เปลี่ยนแปลงเป็นเวลานาน ให้ทำความสะอาดเซ็นเซอร์ PM1.0 แม้ว่า จะยังไม่ถึงกำหนดการทำความสะอาดก็ตาม

การแจ้งเตือนบนแผงแสดงสถานะ

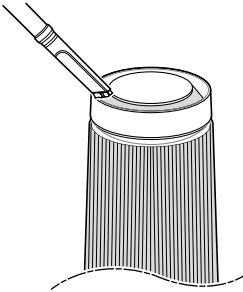
รุ่น	เตือนภัย	การวัด
แบบเดี่ยว		เปลี่ยนแผ่นกรอง
แบบคู่		เปลี่ยนแผ่นกรองของเครื่องฟอกอากาศด้านบน
		เปลี่ยนแผ่นกรองของเครื่องฟอกอากาศด้านล่าง

หมายเหตุ

- การแจ้งเตือนการเปลี่ยนแผ่นกรองปรากฏขึ้นตามเวลาการใช้งานสูงสุด โดยคำนึงถึงชั่วโมงการทำงานของเครื่องใช้ไฟฟ้า ความถี่ในการเปลี่ยนจะพิจารณาจากจำนวนชั่วโมงการใช้งานและสภาพแวดล้อม

การทำความสะอาดภายนอกผลิตภัณฑ์

- 1 กำจัดอนุภาคทั้งหมดในช่องทางเข้าและออกของอากาศด้วยเครื่องดูดฝุ่น

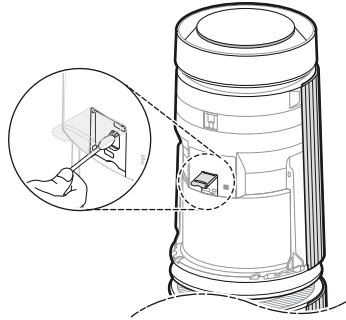


- 2 เช็ดภายนอกของผลิตภัณฑ์ด้วยผ้าขนหนู

⚠️ ข้อควรระวัง

- ห้ามใช้เครื่องใช้ไฟฟ้าด้วยผงซักฟอกอัลคาไลน์
- ห้ามเช็ดภายนอกของเครื่องใช้ไฟฟ้าด้วยกรดซัลฟิวริก กรดไฮโดรคลอริกหรือตัวทำละลายอินทรีย์ (เช่น ทินเนอร์ น้ำมันก๊าด และอะซิโตน) หรือติดฉลากลงบนภายนอกตัวเครื่อง การกระทำเช่นนั้นอาจสร้างความเสียหายให้กับพื้นผิวของผลิตภัณฑ์
- ควรใช้ความระมัดระวังไม่ให้น้ำไหลเข้าสู่ตัวผลิตภัณฑ์

- 3 ทำความสะอาดเลนส์ด้วยสาลิก้านชุบน้ำ และทำความสะอาดอีกครั้งด้วยสาลิก้านแบบแห้ง



หมายเหตุ

- หากไม่สามารถกำจัดฝุ่นออกจากด้านหน้าและด้านหลังฝาครอบและทำความสะอาดด้วยน้ำ หลังการทำความสะอาดแล้วควรเช็ดฝาครอบให้แห้งสนิทในที่ร่ม

หมายเหตุ

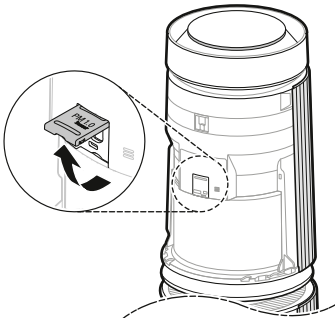
- ห้ามใช้เช็ดเซ็นเซอร์ด้วยสารใด ๆ นอกจากน้ำ การกระทำเช่นนั้นอาจทำให้เซ็นเซอร์ทำงานผิดปกติ

การทำความสะอาดเซ็นเซอร์ตรวจจับฝุ่น

เซ็นเซอร์ PM1.0 (อนุภาคฝุ่นละเอียดพิเศษ) ตรวจจับอนุภาคละเอียดและอนุภาคหยาบ ดังนั้นคุณต้องทำความสะอาดเลนส์ของเซ็นเซอร์เป็นประจำ

- 1 ถอดฝาครอบด้านหลังของผลิตภัณฑ์

- 2 เปิดฝาเซ็นเซอร์

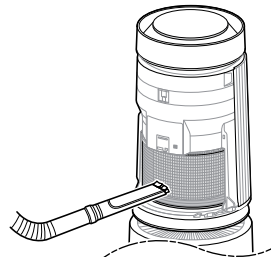


การทำความสะอาดแผ่นกรอง

- 1 ถอดฝาครอบออกจากตัวผลิตภัณฑ์

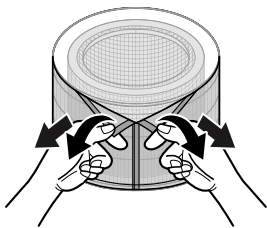
- 2 กำจัดอนุภาคออกจากแผ่นกรองละเอียดพิเศษด้วยเครื่องดูดฝุ่นหรือแปรงขนนุ่ม

- หากไม่สามารถขจัดความเปื้อนได้หลังการทำความสะอาดให้เปลี่ยนแผ่นกรองละเอียดพิเศษ



- 3 ถอดแผ่นกรองละเอียดพิเศษจากแผ่นกรองทั้งหมด

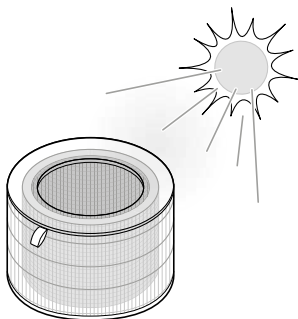
- วิธีการถอดแผ่นกรองละเอียดพิเศษ: ให้ตรวจสอบเวลโครของแผ่นกรองละเอียดพิเศษและแกะออกอย่างระมัดระวังเพื่อหลีกเลี่ยงความเสียหาย



- 4 เมื่อประกอบแผ่นกรองละเอียดพิเศษให้ประกอบย้อนกลับตามลำดับขั้นตอนการแยกชิ้นส่วน

- 5 การสร้างปฏิกิริยาให้กับการบำบัดอากาศด้วยแสงใหม่ของแก๊สที่เป็นอันตราย

- หากคุณต้องการสร้างฟังก์ชันปฏิกิริยาใหม่ของแผ่นกรองบำบัดอากาศเพื่อกำจัดกลิ่นด้วยแสงควรให้แผ่นกรองนั้นโดนแดดโดยตรง
- แผ่นกรองจะถูกสร้างปฏิกิริยาขึ้นใหม่ด้วยแสง
- ในตอนกลางคืนให้แผ่นกรองโดนแสงประมาณ 3 ชั่วโมงเพื่อสร้างปฏิกิริยาขึ้นใหม่นั้น
- ระยะเวลาในการสร้างปฏิกิริยาใหม่ที่เหมาะสม: ประมาณ 3 ชั่วโมงทุก ๆ 2 เดือน



⚠ ข้อควรระวัง

- ห้ามทำความสะอาดแผ่นกรองด้วยน้ำ มิฉะนั้นอายุการใช้งานของแผ่นกรองอาจลดน้อยลง
- เมื่อใช้เครื่องดูดฝุ่น ต้องระวังไม่ให้แผ่นกรองละเอียดพิเศษเสียหาย
- เมื่อถอดหรือประกอบแผ่นกรองละเอียดพิเศษ โปรดใช้ความระมัดระวังความเสี่ยงต่อการบาดเจ็บหรือเสียหาย

หมายเหตุ

- ในกรณีของรุ่นทำงานคู่ควรทำความสะอาดแผ่นกรองในวิธีเดียวกัน

การเปลี่ยนแผ่นกรอง

- 1 ถอดฝาครอบออกจากผลิตภัณฑ์และเปลี่ยนแผ่นกรอง

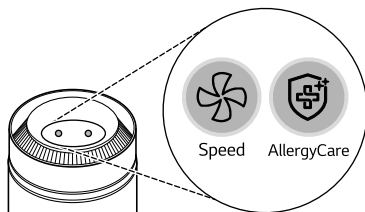
- ให้อุ่นพื้นที่ด้วยกระดาษหนังสือพิมพ์ก่อนที่คุณจะนำแผ่นกรองออก เพื่อหลีกเลี่ยงการก่อกมลพิษต่อสิ่งแวดล้อมขณะเปลี่ยนแผ่นกรอง

- 2 เมื่อเปลี่ยนแผ่นกรองเสร็จแล้ว ปิดการแจ้งเตือนให้เปลี่ยนแผ่นกรอง

ปิดใช้งานการแจ้งเตือนการเปลี่ยนแผ่นกรอง

กดปุ่ม **Speed** และ **Allergy Care** พร้อมกันค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไป

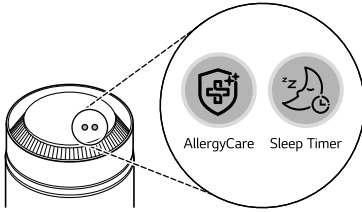
-  (การแจ้งเตือนการเปลี่ยนแผ่นกรองในรุ่นทำงานเดี่ยว) หรือ  (การแจ้งเตือนการเปลี่ยนแผ่นกรองในรุ่นทำงานคู่) ถูกเปิดใช้งานบนแผงสถานะและสัญญาณเตือนการเปลี่ยนจะถูกรีเซ็ต



ปิดใช้งานการแจ้งเตือนการเปลี่ยนแผ่นกรอง (เฉพาะรุ่นที่เกี่ยวข้องเท่านั้น)

กดปุ่ม **Allergy Care** และ **Sleep Timer** พร้อมกันค้างไว้ 3 วินาทีขึ้นไป

-  (การแจ้งเตือนการเปลี่ยนแผ่นกรองด้านล่าง) ถูกปิดใช้งานบนการแสดงสถานะและสัญญาณเตือนการเปลี่ยนจะถูกรีเซ็ต



หมายเหตุ

- การแจ้งเตือนการเปลี่ยนแผ่นกรองจะถูกปิดใช้งานโดยอัตโนมัติ หากเวลาผ่านไป 24 ชั่วโมงนับจากการแจ้งเตือนที่ปรากฏขึ้น หรือตัดไฟออกจากผลิตภัณฑ์

การเก็บรักษา

หากไม่ได้ใช้งานเครื่องเป็นระยะเวลานานให้เก็บไว้ในที่ร่มและแห้ง

- 1 ใช้งานผลิตภัณฑ์เป็นเวลาหนึ่งชั่วโมงหรือนานกว่านั้นในวันที่อากาศดี
 - ซึ่งจะช่วยกำจัดความชื้นและป้องกันการเกิดเชื้อราภายในตัวผลิตภัณฑ์
- 2 ปิดเครื่องแล้วถอดปลั๊กออกจากเต้าเสียบไฟฟ้า
 - ม้วนสายไฟพันรอบด้านล่างของเครื่อง
- 3 บรรจุอุปกรณ์ในหีบห่อเพื่อป้องกันการฝุ่นหรือสารแปลกปลอมเข้าไปในอุปกรณ์เก็บอุปกรณ์ที่บรรจุแล้วในร่ม

ข้อควรระวัง

- อย่าจัดเก็บเครื่องไว้ในที่ชื้นหรือในที่ที่โดนแสงแดดโดยตรง
- มิฉะนั้นเครื่องอาจผิดรูป ทำงานผิดปกติ หรือมีกลิ่น

การแก้ปัญหา

ก่อนที่จะติดต่อขอรับบริการ

โปรดตรวจสอบรายการต่อไปนี้อย่างละเอียดก่อนที่คุณจะติดต่อศูนย์บริการหากปัญหายังคงอยู่กรุณาติดต่อศูนย์บริการในพื้นที่ของคุณ

การใช้งาน

อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
อุปกรณ์ไม่ทำงาน	ถอดปลั๊กไฟออกจากเต้าเสียบ เสียบเข้ากับเต้าเสียบอย่างถูกต้อง
มีกลิ่น แต่ไฟแสดงคุณภาพอากาศไม่เปลี่ยนแปลง	ไฟแสดงคุณภาพอากาศเป็นสีแดงหรือสีส้มหรือไม่ - สีของไฟแสดงคุณภาพอากาศโดยรวมคือสีที่กำหนดระดับคุณภาพที่แย่ที่สุดไม่ว่าจะเป็นความเข้มข้นของ PM หรือกลิ่น ระดับความเข้มข้นของ PM อาจจะแย่กว่าระดับของกลิ่น - เซ็นเซอร์กลิ่น (แก๊ส) ออกแบบมาเพื่อตรวจจับแก๊สที่เป็นอันตรายกลิ่นอาหารที่รุนแรงอาจไม่ถือเป็นอันตราย แต่แผ่นกรองกำจัดกลิ่นจะช่วยลดกลิ่น
ไฟแสดงคุณภาพอากาศคงอยู่ที่สีแดง	ย้ายเครื่องใช้ไฟฟ้าไปตั้งที่ส่วนอื่นของห้อง และดูว่าสีจะเปลี่ยนไปหรือไม่ - หากระดับของกลิ่นเกินกว่าความสามารถของผลิตภัณฑ์ที่จะจัดกลิ่นได้ไฟแสดงสถานะอาจจะไม่เปลี่ยนแปลง - ทำความสะอาดเซ็นเซอร์ - ถอดปลั๊กไฟออกจากเต้าเสียบแล้วเสียบใหม่อีกครั้งในภายหลัง
	การฉีดพ่นสารไล่ตัวผลิตภัณฑ์ ห้ามใช้สเปรย์ใกล้กับผลิตภัณฑ์
ปุ่มต่างๆบนแผงควบคุมไม่ทำงาน	 (ลือค) เปิดใช้งานบนแผงแสดงสถานะ กดปุ่ม Sleep Timer ค้างไว้ 3 วินาที เพื่อปิดใช้งานฟังก์ชันลือค
ความเข้มข้นของ PM ไม่เปลี่ยนแปลง	มีสิ่งแปลกปลอมบนเซ็นเซอร์ ทำความสะอาดเซ็นเซอร์ PM1.0
	ใช้ผลิตภัณฑ์ในพื้นที่ปิด ในพื้นที่ปิดที่ปราศจากการแลกเปลี่ยนอากาศบ่อยๆคุณภาพของอากาศอาจคงอยู่ในสภาพเดิม
ความเข้มข้นของ PM คงอยู่ในระดับสูง	ผลิตภัณฑ์ตั้งอยู่ในพื้นที่ที่มีอากาศหมุนเวียนจากภายนอกเป็นประจำ ในสภาพแวดล้อมที่มีการถ่ายเทอากาศภายนอกอย่างต่อเนื่อง ความเข้มข้นของ PM อาจยังคงอยู่ในระดับสูง
สีของคุณภาพอากาศโดยรวมไม่ตรงกับค่าความเข้มข้นของ PM	ไฟแสดงคุณภาพอากาศโดยรวมอาจจะห้อนถึงระดับกลิ่น - คุณภาพอากาศโดยรวมขึ้นอยู่กับทั้งระดับความเข้มข้นของ PM และระดับกลิ่น และสีของระดับคุณภาพนั้นได้รับการกำหนดตามสภาพที่แย่ลง - หากระดับความเข้มข้นของ PM อยู่ในระดับที่ต่ำและระดับกลิ่นอยู่ในระดับที่สูงไฟแสดงคุณภาพอากาศโดยรวมจะสะท้อนถึงระดับกลิ่น

อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
คลื่นมูสเตอร์ไม่ทำงาน	ไม่ได้เลือกใช้โหมด Booster ฟังก์ชันความเร็วพัดลมมูสเตอร์และฟังก์ชันการหมุนพัดลมมูสเตอร์จะทำงานเฉพาะในโหมด Booster เท่านั้น
ระดับความเข้มข้นของ PM นั้นแตกต่างกันระหว่างเครื่องใช้ไฟฟ้าและแอป LG ThinQ	ตรวจสอบให้แน่ใจว่าคุณได้เปรียบเทียบระดับของอนุภาคในขนาดเดียวกัน - ตรวจสอบให้แน่ใจว่าระดับของ PM1.0/PM2.5/PM10 แสดงขึ้นอย่างสม่ำเสมอระหว่างแอป LG ThinQ และเครื่องใช้ไฟฟ้าของคุณ - แอป LG ThinQ อาจจะไม่อัปเดตผลลัพธ์ของเซ็นเซอร์ได้เร็วเท่ากับการแสดงผลของเครื่องใช้ไฟฟ้า

ประสิทธิภาพ

อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
อากาศในร่มไม่ได้รับการฟอกอย่างเพียงพอ	อาคารในร่มสกปรกมาก ระบายอากาศในร่มก่อนใช้งานอุปกรณ์
	ฝุ่นอุดตันแผ่นกรองละเอียดพิเศษ ทำความสะอาดแผ่นกรองละเอียดพิเศษอย่างถูกต้อง
	ฝุ่นอุดตันแผ่นกรอง เปลี่ยนแผ่นกรองทั้งหมด
	สถานที่ตั้งกว้างเกินความสามารถของเครื่องฟอกอากาศ - ใช้ผลิตภัณฑ์ที่เหมาะสมกับขนาดห้อง - วางเครื่องใช้ไฟฟ้าห่างจากหน้าต่าง ประตู และพื้นที่อื่น ๆ ที่มีอากาศจากภายนอกไหลเข้าเป็นประจำ
	ช่องทางเข้าและออกของอากาศถูกปิดกั้น ย้ายสิ่งกีดขวางออก
	ตั้งเครื่องใช้ไฟฟ้าในมุมห้อง หรือในบริเวณที่อากาศหมุนเวียนถูกปิดกั้น ย้ายอุปกรณ์และติดตั้งอีกครั้ง

เสียงดัง

อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
พัดลมมีเสียงดังแม้จะใช้ความเร็วต่ำสุด	ฝุ่นอุดตันแผ่นกรองละเอียดพิเศษ ทำความสะอาดแผ่นกรองละเอียดพิเศษอย่างถูกต้อง
	ฝุ่นอุดตันแผ่นกรองแผ่นกรองเชฟฟลัส เปลี่ยนแผ่นกรองทั้งหมด

อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
เครื่องมีเสียงดังดับพลันในขณะที่ใช้งาน	โหมดการทำงานถูกตั้งค่าอยู่ในโหมด Smart หรือตั้งความเร็วพัดลมเป็น Auto เครื่องอาจมีเสียงดังดับพลันเนื่องจากจะปรับการไหลของอากาศโดยอัตโนมัติตามคุณภาพอากาศภายในอาคาร
เกิดเสียงรบกวนขึ้นขณะที่ฉันเปิดหรือปิดคลีนนุสเตอร์	คลีนนุสเตอร์กำลังมองหาตำแหน่งที่ถูกต้อง

กลิ่น

อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
ช่องทางออกของอากาศและแผ่นกรองมีกลิ่นแปลก ๆ	เครื่องใช้ไฟฟ้าใหม่ กลิ่นของถ่านกัมมันต์ไม่เป็นอันตรายซึ่งคล้ายกับกลิ่นที่คุณอาจสัมผัสในรถยนต์ใหม่ เอี่ยม กลิ่นนี้ควรจะหายไปภายใน 1-2 สัปดาห์หลังการใช้งาน
	ตั้งเครื่องใช้ไฟฟ้าในบริเวณที่มีควันมาก หรือมีกลิ่น ในพื้นที่ที่มีควันมาก หรือมีกลิ่น อายุการใช้งานของแผ่นกรองอาจจะลดลงมาก เพื่อให้ได้ผลลัพธ์ที่ดี ควรระบายอากาศในห้องก่อน แล้วจึงใช้เครื่องใช้ไฟฟ้า
	มีกลิ่นออกมาจากแผ่นกรอง เปลี่ยนแผ่นกรอง ความถี่ในการเปลี่ยนแผ่นกรองอาจแตกต่างกันไปตามสภาพแวดล้อมการใช้งาน
	ตั้งเครื่องใช้ไฟฟ้าในบริเวณที่มีกลิ่นรุนแรง - หากใช้เครื่องใช้ไฟฟ้าใกล้บริเวณที่คุณปรุงอาหาร หรือย่างปลาหรือเนื้อ อายุการใช้งานของแผ่นกรองอาจจะลดลงมาก - เพื่อให้ได้ผลลัพธ์ที่ดีควรระบายอากาศในบริเวณนั้นก่อนด้วยการเปิดหน้าต่างหรือเปิดเครื่องดูดควันควรใช้เครื่องใช้ไฟฟ้าเพื่อลดกลิ่นที่เหลือหลังจากระบายอากาศในบริเวณนั้น ๆ แล้วเท่านั้น

Wi-Fi

อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
เครื่องใช้ไฟฟ้าและสมาร์ทโฟนของคุณไม่เชื่อมต่อกับเครือข่ายWi-Fi	รหัสผ่าน Wi-Fi ที่คุณพยายามจะเชื่อมต่อไม่ถูกต้อง ค้นหาเครือข่าย Wi-Fi ที่เชื่อมต่อกับสมาร์ทโฟนของคุณแล้วลบมันออก จากนั้นจึงเชื่อมต่อเครื่องใช้ไฟฟ้าของคุณใน LG ThinQ
	ข้อมูลโมไบล์ของสมาร์ทโฟนของคุณเปิดอยู่ ปิด Mobile data ของสมาร์ทโฟนของคุณแล้วเชื่อมต่อเครื่องใช้ไฟฟ้าผ่านเครือข่าย Wi-Fi
	ตั้งค่าชื่อเครือข่ายไร้สาย (SSID) ไม่ถูกต้อง ชื่อของเครือข่ายไร้สาย (SSID) ควรเป็นตัวอักษรภาษาอังกฤษและตัวเลข (อย่าใช้ตัวอักษรพิเศษ)

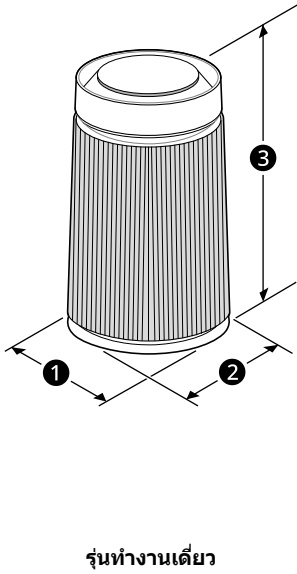
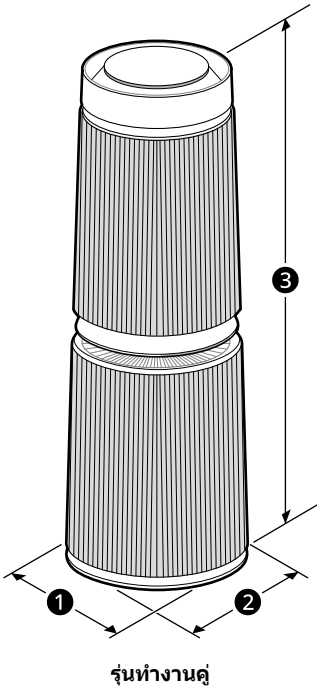
อาการ	สาเหตุที่เป็นไปได้และวิธีแก้ไข
เครื่องใช้ไฟฟ้าและสมาร์ตโฟนของคุณไม่เชื่อมต่อกับเครือข่ายWi-Fi	ความถี่ของเราเตอร์ไม่ใช่ 2.4 GHz. รองรับความถี่เราเตอร์ 2.4 GHz เท่านั้นตั้งค่าเราเตอร์ไร้สายเป็น 2.4 GHz และเชื่อมต่อเครื่องเข้ากับเราเตอร์ไร้สาย ในการตรวจสอบความถี่เราเตอร์ให้ตรวจสอบกับผู้ให้บริการอินเทอร์เน็ตหรือผู้ผลิตเราเตอร์ของคุณ
	เครื่องใช้ไฟฟ้าอยู่ห่างจากรเราเตอร์เกินไป หากเครื่องใช้ไฟฟ้าอยู่ห่างจากรเราเตอร์เกินไปจะทำให้สัญญาณอ่อน และไม่สามารถกำหนดค่าการเชื่อมต่อได้อย่างถูกต้อง ให้ย้ายเราเตอร์ไปใกล้กับเครื่องใช้ไฟฟ้ามากขึ้น

ภาคผนวก

ข้อมูล

ข้อมูลจำเพาะของเครื่องใช้ไฟฟ้า

- ลักษณะภายนอกและคุณลักษณะอาจเปลี่ยนโดยไม่มีการแจ้งให้ทราบ เพื่อปรับปรุงคุณภาพอุปกรณ์



ชื่อ	สินค้ารุ่น AS10GDBY0 , สินค้ารุ่น AS65GDBY0	
การใช้พลังงาน	AC 220 - 240 V~ 50/60 Hz	
ขนาดภายนอกของรุ่นทำงานคู่ (1 x 2 x 3)	ขดเคสสินค้ารุ่น AS10GDBY0: 377 มม. x 377 มม. x 1,100 มม.	
	ขดเคสสินค้ารุ่น AS65GDBY0: 377 มม. x 377 มม. x 1,391 มม.	
ขนาดภายนอกของรุ่นทำงานเดี่ยว (1 x 2 x 3)	ขดเคสสินค้ารุ่น AS10GDBY0: 347 มม. x 347 มม. x 612 มม.	
	ขดเคสสินค้ารุ่น AS65GDBY0: 347 มม. x 347 มม. x 803 มม.	

บริการซ่อม/สวอทด่านน้ำ

ฟรี สำหรับลูกค้าสมาชิกบางห้อง

for in warranty of large appliance

บริการสนับสนุนลูกค้า

www.jco.com.th/customer-support

organization

refcode

0-2057-5757

Myanmar: 01 860 3489

Camboia: 023 22 54 54

Laos: 020 222 2225

021 234 777

[illegible]

[illegible]

พระราชบัญญัติวิทยุคมนาคม พ.ศ. 2498



เครื่องวิทยุคมนาคมนี้ได้รับยกเว้น ไม่ต้องได้รับ
ใบอนุญาตให้มี ใช้ซึ่งเครื่องวิทยุคมนาคม
หรือตั้งสถานีวิทยุคมนาคมตามประกาศ กสทช.
เรื่อง เครื่องวิทยุคมนาคม และสถานีวิทยุ
คมนาคมที่ได้รับยกเว้นไม่ต้องได้รับใบอนุญาต
วิทยุคมนาคม ตามพระราชบัญญัติวิทยุ
คมนาคม พ.ศ. 2498



กสทช. | โทรคมนาคม
กำกับดูแลเพื่อประชาชน
Call Center 1200 (Inswr)

